

TRUNG BAC



DEPT. LEGAL
• INDOCHINE •
N° 11894

Võ Văn Ninh

NGUYỄN-ĐOÀN-VƯỢNG
CHỦ-TRƯỞNG

Số Gà-Chọi

Số 77 - Giá: 0\$18
7 SEPT. 1941

NGHỀ CHƠI CÙNG LAM CÔNG PHU

KỶ MƯƠI NĂM TRỞ LẠI ĐÂY

Làng gà chọi Bắc-kỳ — Thế nào là một con gà hay — Gà bằng trang, hồ, xin thua phân, bắt tiền và bắt chấp. Những con gà nổi tiếng của ta — Cũ khoai lang nóng ấy là thực hay bịa?

của NGUYỄN - HUONG - GIANG

Làng gà chọi Bắc-kỳ. — Cái thú chơi gà chọi có ở nước ta từ lâu lắm. Ta phải đi ngược lên tới đời nhà Trần, mới thấy một di-tích trong văn-chương nói đến gà chọi. Đó là bài hịch của đấng Trần-hưng-Đạo, trong đó câu: «Lấy việc chọi gà làm vui đùa...; cựa gà trống sao cho đâm thủng được áo giáp...»

Đây là phần gà chọi từ xưa. Thời bấy giờ, ở ngoài Bắc-kỳ, trong lòng mười năm trở về trước, làng gà chọi không có tổ-chức. Một cái sân đình trong những ngày hội-hè, một khoảng sân nho-nhỏ trong nhà là những nơi hội-hop bất thường của những tay chơi gà.

Trong Nam-kỳ, người ta tổ chức chơi gà từ đã lâu lắm. Họ có những sân riêng, những sỏi riêng để lập những cuộc chọi gà này lửa, tiền cá có đến bạc ngàn. Có người khuyến-gia bại-sân víg chọi, vì họ ăn thua dữ lắm. Người ta chịu tìm tới giống gà chọi công phu lắm, có con ăn đến mười mấy ký liền. Ngoài Bắc thì hiếm, bởi vì con nào đã ăn tới bốn, năm độ thì ít ai dám đánh. Trại lại ở trong Nam, người ta không sợ, cố tìm những con hay hơn để đem chọi lại, cho nên các cuộc đấu gà có vui hơn, và khoai tra hơn nhiều, và tiền cuộc to hơn. Một lẽ nữa là ở miền Nam, khí hậu nóng suốt năm, rất tốt cho việc nuôi gà chọi. Ngoài Bắc, mùa rét mưa phùn là một mối lo cho các

ông chủ gà, gà hay chết trong vụ rét.

Bây giờ ở ngoài Bắc ta, nhất là ở Hanoi, người ta chịu tổ chức chơi gà có quy củ, và chỗ «khảo võ» của làng gà hiện tại là nơi trại xiếc Khâm-thiên đó, mỗi tuần thường có đến năm, sáu cặp chọi nhau.

Thế nào là một con gà hay? — Chọn con gà là tất cả một nghệ-thuật khó khăn. Trước hết, phải xét xem hình thể nó có cân đối không đã. Nhưng xem như thế chưa gọi là đủ. Phải hiểu vẩy và độ của con gà ra sao mới được.

Vẩy tức là cái vẩy ở đằng bề mặt cẳng chân con gà. Có thể vẩy hay, có thể vẩy dở. Tốt nhất là cẳng con nào có hai hàng vẩy xuôi.

Độ tức là hàng vẩy đằng sau cẳng chân. Độ cần phải đều. Có hai thứ gà chọi. Một thứ một tính cách, một vẻ hay.

Một thứ gà mau ăn, nghĩa là nhanh nhẹn, biết tấn công như vũ như bão, đã thật lẹ và thật nhiều đòn, làm cho con gà bên địch chạy trời chết. Loại gà mau ăn thì mổ bao giờ cũng thanh, nhỏ nhắn nhưng vững chãi, chân phải tròn và bé, cổ phải to và ngắn.

Con gà khỏe bao giờ cũng ở trên người ta, nghĩa là nó hay đánh những miếng đòn ở trên bờ xuống, rất lợi hại và rất nguy hiểm cho con gà địch.

Một thứ gà hay nữa là loài gà gan và chịu đòn, chuyên về thế thủ trước, rồi mới xoay sang thế công. Giống gà bền và chịu đòn này hay về sau. Người ta chọn nó trong số những con mĩ mài dầy và to lằng (tức là cái đầu) cũng phải dầy dạn. Có thể ví như gà chịu đòn này như một cái mộc dầy và vững chãi để đỡ những miếng cựa nguy hiểm vậy.

Một cuộc đấu gà. — Khi gà sung sức, tức độ, chủ gà mang gà đến chỗ sỏi, tức là sân chọi gà, ghép đấu với con gà khác. Nhưng phải chọn hai con bằng nhau, không chênh lệch quá vì bề cao hay vóc vạc, tiếng lang gà gọi là hai con bằng trang. Xong đấu đấu hai bên làm tiền, đặt tiền cuộc là bao nhiêu đó, tùy ý, rồi cho đấu.

Cuộc đấu là một khoảng sân đất rộng, chung quanh quây có vòng tròn cao chừng 50 phân tây.

Trước khi vào đấu, hai bên cùng cho gà uống nước, và

ta và dấp nước vào gà cho nó mát.

Cũng như trong một cuộc đấu quyền Anh, chia ra từng hiệp (round), từng độ nghỉ, cuộc gà chọi cũng phân chia ra từng hồ đấu, và nửa hồ nghỉ, duy chỉ khác là cuộc đấu kéo dài, không có hạn là bao nhiêu hồ.

Một hồ là thế nào? Người ta lấy chiếc ống bọ cho chọt thủng một lỗ nhỏ ở đáy, thả vào chậu nước, bao giờ chiếc ống bọ chìm là hết một hồ. Rồi đến một nửa hồ nghỉ.

Thường nếu hai bên đồng tài đồng sức, phải đá tới chín, mười hồ mới phân thắng bại, cũng có khi hòa nửa.

Những cuộc gà mau ăn, chỉ chừng hai, ba hồ, đã trông thấy được thua rồi. Khi người chủ có con gà kém thế, liền xin thua năm, bảy phân tùy ý. Xin thua trước như vậy, là tránh cho con gà nhà khỏi bị tổn thương nhiều quá, hỏng mất gà. Cũng một đôi khi con gà kém thế lại quật khởi, hăng hái đánh đổ con gà địch, chuyển bại thành thắng.

Xin thua phân là thế nào? Nghĩa là xin giảm bớt tiền cuộc, và xin cho con gà kém thế được bỏ cuộc. Thí dụ thua năm phân, thì 100\$, xin chịu giá có 50\$. Con cho hay không là tùy ý người con gà thắng lợi. Nếu người ta không bằng lòng cho thua phân, thì phải kéo dài

cuộc đấu cho tới khi một con gà phải chạy hẳn.

Trong cuộc đấu gà, lại có lệ bắt tiền, nghĩa là nhận tiền kè thêm, cuộc ngoài. Những người dự xem gà chọi tùy thích muốn kè bên nào thì kè, phần nhiều tiền đánh cuộc hai phe vẫn chênh lệch

Còn lúc thả vào đã rồi cũng cũng có lệ bắt thêm tiền. Một cuộc đấu được vài hồ, có con gà hơn đòn, có con kém thế rành rành ra đấy, những người đánh về con hơn đòn trông thấy chắc ăn rồi mới bỏ thêm tiền ra bắt chấp độ 100% chỉ ăn 50%, 60% thời tùy theo sự hy vọng thắng của con gà nọ. Lúc ấy mới có cuộc ăn to, vì bên bỏ ra năm sáu chục nếu được có thể ăn một trăm.

Những con gà nổi tiếng. — Thời oanh liệt của con gà chỉ độ hai vu (nghĩa là hai năm) là non. Ở Bắc kỳ ít có giống gà hay, trừ ra vài tay chuyên môn nuôi gà mới có tông tốt, giống tốt.

Hiện bây giờ, làng gà chọi ta thường đề ý đến mấy tông này: Tông của Trương Khôi.

Tông của Thông Cát — Xíc — Vườn rau — Chú Quế — Tư Sỹ

Mỗi nhà nuôi gà có một mảnh khỏe nuôi, vẽ, và chọn lọc riêng. Những bí quyết ấy ít khi lọt ra ngoài.

Trước khi nói qua về mấy con gà nổi tiếng, chúng tôi xin nói đến lối đặt tên con gà đã.

Một con hùng-kẻ tất phải có một cái tên xứng đáng với sức lực và tài ba của nó. Cái tên gà thì rất sẵn, vật gì không hết tên hay, nhưng chỉ tiếc là không đủ hay để mà đặt tên thôi. Trong Nam đồng

Hôm nay là ngày rằm tháng bảy

Rằm tháng bảy, ngày xá tội vong nhân: ngày đại hội dưới âm-phủ; ngày hàng nghìn, hàng vạn bạc giấy vàng mã bị thiêu đốt ra tro.

Các bạn có biết ngày đó có một ý nghĩa gì không? Tại sao ở Âm-phủ là xá tội cho những người đã chết? Âm-phủ Tây và Âm-phủ Ta giống nhau và khác nhau như thế nào?

Xin đón coi T.B.C.N. số sau chúng tôi có 2 trang đặc biệt để đăng những cái tai nghe mắt thấy ở âm-phủ và do những người chết tưởng âm-phủ gửi về trần giới nhờ đăng

Rằm tháng bảy, ngày sung sướng ở Âm-phủ, nhưng lại là ngày đau khổ của thần tiên ở thiên - đình và của người ở trần gian! Chúng tôi không quên đề vài trang trong số ấy nói về «Mưa ngâu» và chuyện «Cổ tiên mà lấy thằng chần trâu»
MỘT SỐ BẢO VUI, LẠ, ĐẠO BIỆT, NÊN ĐÓN ĐỌC!

nhau. Có khi một bên độ 300\$ một bên 100\$. Con gà được người ta đặt tới 300\$ mà thua, thì bên 100\$ cũng chỉ ăn một trăm bạc thôi, còn thừa thì giả lả, nghĩa là phe đánh 300\$ mỗi đồng chỉ phải giả có ba hào.

Đó là lối kè trước khi gà

HƯƠNG-SƠN
97, hàng Bông — HANOI
Ở xa, thêm cước phí.

Một hộp đầy những miếng
bìa màu tươi để Trẻ Em tự
ghép lấy 25 câu cái, 10 chữ
số và các vật thường dùng —
Rất có ích cho Trẻ Em, thật
là chơi mà học
Giá. . . . \$1.00

Những mảnh khoe.— Trước hết chúng tôi xin nhắc lại lúc nửa hồ nghỉ nhờ có gà bị thương thì chủ nó phải vội chữa ngay cho nó. Chủ gà săn sóc cho gà cũng như người «soa-nho» trong trận đấu Quyền Anh vội về cho võ sĩ vậy. Dưới đây là những

Thơ, mandat đề :
M. LÊ - NGỌC - THIỀU
67, rue Neyret Hanoi - Tél 786

Mỗi khi nhớ đến chuyện vì
kể tôi càng thấy con gái Xá
của Mỹ đáng sợ hơn một
Hung-Thần. L. B.

Tội nghiệp cho mấy con chó chúng sợ gà hơn sợ cọp. Có một hôm con chó mực cử bộ con gà tai ác kia bắt nạt mà liền phát khùng cắn vào chân gà một miếng. Vô phúc cho nó bị Mỹ bắt được quả tang và bị trừng phạt ngay tức khắc.

Thơ, mandat đề :
M. LÊ - NGỌC - THIỀU
67, rue Neyret Hanoi - Tél 786

Mỗi khi nhớ đến chuyện vì
kể tôi càng thấy con gái Xá
của Mỹ đáng sợ hơn một
Hung-Thần. L. B.

Ở PHÁP CÓ 2.000 HỘI CHƠI GÀ
GỒM MƯƠI VẠN HỘI VIÊN

Một hoàng - thân Anh mở hết tốc lực một chiếc máy bay sang Pháp để kịp dự một cuộc chơi gà long trọng

Tại nước Pháp, hiện nay có rất nhiều người thích chơi gà, và họ cho chơi gà là một thú chơi rất cổ, cổ như những tục lệ ở truyền từ bao giờ bao giờ đến nay.

Vẫn là một dân văn-minh, có tinh-thần tổ-chức, những người chơi gà chơi, cũng lập thành những hội, như bao nhiêu hội khác, với những tên gọi rất kêu, rất lạ, nghe như những nội chiến-dấu gì rất anh-hùng. Tất cả tính đến 2.000 hội như thế, rải-rác trong nước, khắp mọi nơi.

Cả hội ấy không khảng-khàng, hay-án, cách biệt và cạnh tranh với nhau như các hội đua ngựa, Trại lạc, họ liên-lạc mật-thiết với nhau do một cơ-quan trung-ương tập-trung và sát-nhập các hội ấy làm một. Cơ-quan ấy lấy tên là Hội Liên-Hiệp các người chơi gà ở quận Bắc (Nord) và quận Pas-de-Calais, gồm cả thấy 100.000 hội-viên.

Được Chính-phủ rộng-dung, các hội ấy nhận cả hội-viên người ngoại-quốc, tức là người Bỉ và người Anh, ham gà-chơi, mà trong nước không có cuộc chơi gà chơi.

Đáp máy bay đem gà sang Pháp chơi

Cũng vì ham chơi gà chơi, mà năm trước đây, một hoàng thân nước Anh có bản trong hội Liên-Hiệp Chơi gà ở Pháp mở hết tốc lực một chiếc máy bay riêng, đem gà sang miền Anh Lille hay Boulogne-sur-mer để kịp dự một cuộc chơi gà long-trọng.

Cuộc chơi gà ấy, tiền cược không phải nói, ai cũng đoán là đồ sộ lớn lao lắm.

Gà chơi ở Pháp phải thế nào ?

Cũng như ngựa thi, trước khi dự cuộc đấu, gà chơi đều phải đứng lên cân. Hội Liên-Hiệp Chơi-gà đã định sẵn cân-lượng của gà dự cuộc là bao nhiêu đó. Con nào nặng quá số cân-lượng đã định, 100 grammes thì bị loại ngay, không được dự cuộc.

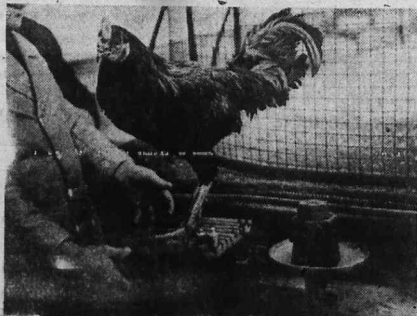
Cân xong, con nào đủ điều kiện dự cuộc đấu, được chủ nuôi săn-sóc đeo cho khi-giới vào cặp đôi.

Trước hết, người ta lấy bông ướt đặt vào cái cựa. Rồi trên miếng bông đó, người ta buộc một cái bao coi như cái vỏ đạn, bằng thiếc nhẹ ngoài bọc bằng một thứ da rất mềm.

Sau hết, người ta buộc ngoài cùng một cái vành đeo một mũi thép nhọn; cái vòng ấy cũng buộc vào chân gà do một thứ « ghệt » bằng da mềm.

Thế là « đấu thủ » đã ra tranh hùng được rồi.

Tại Pháp, người ta không nuôi săn-sóc đeo cho khi-giới vào cặp đôi.



CÁN GÀ CHƠI TRƯỚC KHI ĐẤU

đối diện với địch-thủ là trở tai lên. Giá trị gà chơi ở đây là ở chỗ gan-dạ bừng-bình, và ở chỗ khéo dùng « khi-giới » đeo ở cặp đôi.

Trước khi thả gà vào vòng chơi, các chủ gà phải giữ chân gà lên để xem khi-giới có hợp lệ không. Cái mũi thép đeo ở chân gà phải bằng thép, dài năm phân tây, phải thẳng, khum nhọn ở đầu và toàn thân trông không được quần-geo chỗ nào.

Vòng gà chơi.

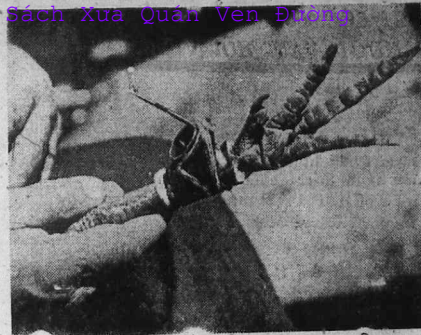
Gà chơi trong vòng, có lưới sắt bao quanh. Trong vòng, có đặt thảm. Trên thảm có vẽ vạch giới hạn. Gà chơi nhau trong giới hạn đó. Bên ngoài quanh vòng đua, có đặt ghế cho khán-giả ngồi xem, coi như khán-đài các sân vận-động vậy.

Khán - giả vừa ngồi xem cuộc đấu, vừa đánh cá với nhau những số tiền ăn thua rất lớn, không kém và có khi lớn hơn số tiền ăn thua trong trường đua ngựa.

Vào thu chống-ván hơn nhiều. Vì mỗi cuộc đấu kẻ chỉ định có 12 phút cả thảy.

Từ phút thứ 10 trở đi, gà chơi có thể nằm rạp xuống đất nghỉ một lát rồi lại trở dậy chơi tiếp.

Tới phút thứ 12, tức là phút cuối cùng, con gà nào vẫn đứng là con ấy thắng cuộc. Và trong khi tranh đấu, con nào nằm xuống thềm luôn ba phút liền sẽ bị coi là thua cuộc.



Lắp cựa sắt cho gà

Đó là đại khái. Chữ thể-lệ đấu kê cũng tỉ mỉ phức-tạp không kém gì thể-lệ đấu quyền Anh. — Bởi vậy, phải cử tới hai viên trọng-tài và một viên cầm đồng hồ để giám cuộc. Ba viên giám cuộc này tùy ý bố-cọp gà nào thắng là con ấy thắng, con nào bại là con ấy bại, các chủ gà không được phản đối hay khiếu nại gì.

Mỗi năm người ta cũng tổ chức cuộc tranh giải gà vô-

địch; trước khi tới cuộc đấu chung kết, gà chơi cũng phải đấu qua các cuộc đấu loại, đấu bán-kết v. v. y như trong các cuộc đấu thể-thao của loài người chúng ta.

VĂN-HẠC thuật

sách mới

Một chuyện thực !!
Một áng văn chương của một nhà
học lưu trữ thực !!
Một câu chuyện rất chưa có mà hai
ai chủ động đều còn sống !!

**MỘT TRUYỆN TÌNH
15 NĂM TRƯỚC**

của bà giáo Lưu-thị-Hạnh
Rất cả những cái gì là cao quý trong
tặng đẹp để ở đời đều được trong cuốn
sách hiếm có này.
Sách giấy 200 trang, bìa ba màu, in
loạt rất công phu — Giá 0p.80

TÌNH TRƯỞNG

của Lê-văn-Huyền
ở đời, ai đã một lần khóc một lần đều
hãy tìm lại ở đây dòng nước mắt đã
rửa. Ai xem cũng không thể quên rằng
130 trang, sách in sạch chữ nhỏ, nhiều
chữ gấp đôi các sách thường — giá 0p.50

Sắp hết Trắc Trờ
của Nguyễn-Phượng-Chân

Còn hơn 30 thứ sách đã ra. Lấy catalog
giao kèm tem 0p.50

Á - CHÂU XUẤT - BẢN
Directeur : NGUYỄN - BÁ-ĐÌNH
17, rue Emile Nollly Hanoi

BỆNH TÌNH

.. Lậu, Giang-mai
Hạ cam, Hột xoài

chỉ nên tìm đến

ĐU'C-THO-ĐU'ÔNG

SỐ NHÀ 131, ROUTE DE HUẾ — HANOI

THUỐC KHÔNG CÔNG PHẠT, KHÔNG HẠI SINH DỤC
CHỮA KHOAN KHÓI CHẮC CHẴN RẤT LINH NGHIỆM

GÀ CHƠI LÀ MỘT VỊ 'HÀN BẤT KHẢ XÂM PHẠM. TỪ VUA ĐẾN QUAN ĐỀU CÓ MẶT Ở CUỘC ĐẤU GÀ CHƠI - NẾU GÀ KHÔNG ĐỒ MÀU, NGÀI SẼ KHỔ ! CON GÀ THÂN LÀ CON GÀ ĐƯỢC VUA BIẾT MẶT CHƯA BIẾT TÊN

Ở 'XỨ' THỜ'

bán là liệt. Một bên dựng một cái bệ cao là nơi vua chúa, công khanh đến ngồi xem, một bên dựng một cái miếu thờ các vị thần thích chứng kiến những cuộc chơi gà lưu huyền.

Sau chỗ ngồi của vua chúa, cùng các vị công-khanh là tọa thứ của quan tham-phán. Viên này thường là một vị đã cao tuổi. Trước mặt, đặt một cái bàn bày một chậu nước đầy, và một cái gáo dừa phía dưới chọc thủng một lỗ tròn. Bên cạnh quan tham-phán, có một vị quan khác cầm một cái công để ra hiệu lệnh.

Cuộc chơi gà bắt đầu mở, người đến xem đứng vòng trong vòng ngoài như nêm cối, trường đấu-kẻ bỗng hiện ra một quang-cảnh tấp-nập. Trẻ con bán rượu bánh len lỏi tranh nhau bán cho khán-giả, người ta bỏ tiền ra đánh cuộc

GÀ CHƠI

Người ta quăng cả nhẵn, họa tai, vòng xuyên ra mặt đất để « cá » xem con gà — nào được ! —

và bùa tằm được thua, còn các chủ có gà chơi vẫn đề ý săn-sóc cho các con vật của mình trường ly từng tỷ để khi ra trận quyết tranh phần hơn thua.

Bỗng những tiếng hò reo nổi lên, hai con gà đồ dã ra đấu sức trước chiến-trường. Thoạt đầu con nào cũng giữ thế thủ, để rình miếng nhau, để mong thắng một trận tranh đấu quyết-liệt.

Lúc bấy giờ khán-giả đánh cuộc càng hăng hơn, có người ném cả tiền bạc ra giữa đất để tìm tay tới-thủ, có người lại trao tiền tay này qua tay khác, có lúc họ đánh cuộc một ăn một, cũng có lúc ăn gấp đôi, gấp năm tùy các trường-hợp khác nhau.

Khi hai con vật đã bắt đầu giáp chiến thì tự-nhiên trường đấu im bật đi, trăm nghìn vạn con mắt đổ xô vào địch.

Hai con vật gù gù, vỗ cánh, gyo cựa đá nhau. Một con bị đá đau quá đi không được, máu chảy ra lai láng. Con kia cũng bị mổ ở cánh, bình như khá đau, nhưng vẫn hăng-hái

rời hai con quay ra hai nơi không chơi nữa.

Lúc bấy giờ, tiếng công kêu inh ỏi. Đồng thời quan tham-phán lấy gáo dừa bỏ vào chậu nước, nước tràn vào dần dần, cái gáo bị chìm xuống đáy chậu. Viên ấy lại cho vớt lên, đặt vào chậu nước một lần nữa. Khi cái gáo bị chìm lần thứ hai, tức là tan một cuộc chơi, người ta lại cho đánh công inh ỏi.

Trong khi ấy chủ gà đem gà ra và có hết sức trông nom săn sóc để cho chúng lại có sức ra đấu lần sau.

Tiếng công lại mở đầu trận chơi gà thứ hai. Hai con gà sống to lớn lại xuất hiện ra giữa đấu trường, nhưng lần này chúng cứ đứng im không chịu chơi nhau. Khán-giả vỗ tay khuyến-kích. Có kẻ lại buông lời chửi rủa thô-bỉ.

Tiếng công càng thêm gay gắt, công-chúng làm om-sòm, người ta phải lấy cột vấy hai cựa gà kia lại. Lúc bấy giờ chúng mới chơi. Cuộc tranh đấu trở nên hăng hái, kết cục một con bị nằm lăn ra. Người ta cho cắt cút đi, tiếng công lại nghe vang dậy, cái gáo dừa lại thả vào chậu thả nước. Vì không có

địch-thủ, cuộc chơi thứ hai này phải chấm dứt hết, khán-giả vỗ tay hò reo. Công chúng đến một lúc một đông để chứng-kiến một cuộc tranh-đấu vô cùng quyết

liệt. Nhà vua ngồi trên bệ cao cũng có vẻ chờ đợi, nói chuyện với các cận thần cho qua thời giờ.

Bỗng một người tên là Pak có một con gà chơi vô địch, ra trình diện trước khán-dải để tìm xem có tay địch thủ cho gà mình không. Pak bắt gà trong lồng thả ra, con vật vỗ cánh nhảy nhót trên những bàn chân rất mềm mại, công chúng đều vỗ tay khen.

Bản tâm Pak chỉ muốn cho gà mình được tranh-đấu với con gà trông của Lim-bak, còn đối với các gà khác, Pak cho không có con nào có thể sánh được. Nhưng Lim-bak là một người có tính kiêu-ngạo, thấy Pak thách như thế, buông lời chế nhạo ngay. Pak càng nói khích nên hai bên nhận lời cho gà ra chơi.

Trước cuộc tranh đấu, hai bên xem xét gà nhau rất cẩn thận, bên nào cũng cầm chắc gà mình sẽ thắng. Riêng Pak vẫn tin gà mình to lớn, can đảm hơn thế nào cũng giữ được phần thắng. Người ta cũng đoán trước cho rằng đấu trường cho gà xong, rượu cho thêm hàng-hải, hoặc lười dáo vào cựa



Tranh vẽ NGUYỄN-HUYỀN

THUỐC LY

Chỉ một liều CHỈ là khỏe

PHIẾT-LY

Buổi đi luôn buổi đi phải
buổi đi phải buổi đi phải
về công việc về công việc
lười nhác khó lười nhác khó
sớm ra như sớm ra như
mùi có lẫn mùi có lẫn
màu Nại màu Nại
làu làu làu làu
PHIẾT-LY

CON CHIM

HÀN-LY

Buổi đi luôn buổi đi phải
buổi đi phải buổi đi phải
về công việc về công việc
lười nhác khó lười nhác khó
sớm ra như sớm ra như
mùi có lẫn mùi có lẫn
màu Nại màu Nại
làu làu làu làu
HÀN-LY

Hỏi ở các nhà ĐẠI-LY
PHÒNG TÍN CON CHIM
có treo cái biển tròn

Trường đua gà ở Samour là một ngôi nhà to rộng, bên trong chia ra làm ba đợt. Đợt giữa cao hơn và thường là nhìn xuống. Chính đây là nơi chơi gà, còn hai đợt kia là nơi các quan khách và các khán-giả, cùng các chủ gà ngồi. Ngôi nhà to rộng này bốn mặt không có tường, chỉ có cột chống mà thôi, nên lúc nào cũng thoáng khí, có gió mát và sáng sủa luôn. Bên phía trường chơi gà, người ta bày đủ các thứ hàng

con nào con ấy mào đỏ gay trông có vẻ dữ dằn lắm.

Với tiếng gà gáy ra trận, các khán-giả đua nhau đánh cuộc rất lớn, nhiều người thua hết tiền, lột cả quần và các đồ nữ trang quăng xuống đất để thách, tiền bạc trong đấu-trường lúc bấy giờ nhiều không kể được.

Hai con vật bắt đầu giáp chiến, con này quay chung quanh con kia, dẫu rút, chân co lại và chờ cơ hội để đá lẫn nhau. Bỗng con gà trắng nhảy chồm lên và đá con gà của Pak, con này gọi là Sravah đập cánh tự vệ. Hai bên mổ nhau, những chùm lông trắng bay ra tứ phía, rồi hai con vật rẽ nhau ra đứng mỗi con một chỗ. Cuộc giáp chiến thứ hai bắt đầu, con gà trắng nhảy chồm vào

đá Sravah bị thương chảy máu. Chủ nó tỏ vẻ lo sợ, công cuộc cũng thế. Nhưng Sravah vẫn hăng hái và lửa dip phục thù. Con gà trắng là một tay cừu địch rất đáng sợ.

Hai con vật không chơi nhau nữa, tiếng công lại nghe đánh inh ỏi, cuộc giáp chiến lần thứ ba lại bắt đầu. Khác hẳn mấy lần trước, lần này Sravah nhảy vào đá ngay gà trắng làm cho cánh bên phải

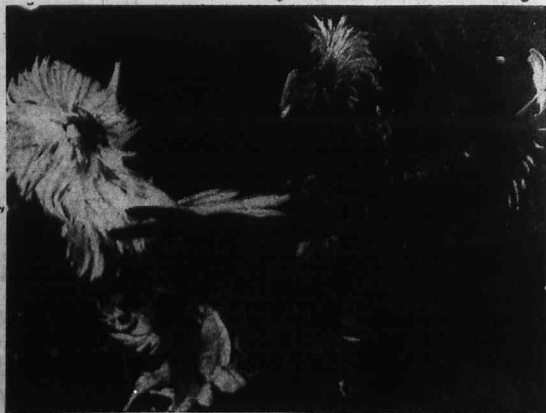
SÁCH MỚI

T. B. C. N. vừa nhận được: *Đấu là chân lý* của Song-An Hoàng-ngọc - Phách, nhà Cộng-Lực xuất-bản.

Con-sáo-Trắng của Thi-Hạc (loại sách cho Trẻ-Em).

Xin có lời cảm ơn nhà xuất bản và giới-thiệu cùng độc-giả T. B. C. N.

MỘT CUỘC CHƠI GÀ Ở BALI (JAVA)



Từ đây về sau, Pak nhờ có con gà thần này dự cuộc chơi gà nào cũng thắng, từ một tên thường dân bước lên bậc phú quý danh vọng, vua chúa đều biết tiếng.

TÙNG-PHONG
thuật

của con vật này bị té liệt, máu chủ nó tỏ vẻ lo sợ, công cuộc cũng thế. Nhưng Sravah vẫn hăng hái và lửa dip phục thù. Con gà trắng là một tay cừu địch rất đáng sợ.

Hai con vật lại xông vào chơi nhau, không coi cái chết ra gì, đến lần giáp chiến thứ năm, hai con đều bị thương và nằm lả ra đất, con nào cũng chảy máu ở cánh.

Người ta đánh công inh ỏi, quan thẩm phán bỏ gáo dừa vào chậu than.

Trong thời gian ấy, con nào tỉnh dậy trước tức được coi như là thắng trận, con nào cũng gượng đứng dậy: con gà trắng cố đứng lên hai lần không được, lả ra chết. Một lúc sau, Sravah vỗ cánh nhảy chồm lên và ca khúc khải hoàn. Đó là con gà Thần.

Pak được ăn giải, lấy làm vui mừng, nói mấy câu an ủi Sravah rằng: «Hỡi gà ta ơi, mày can đảm hơn hết và đã thắng trận, mày đáng cho ta thưởng một chiếc bánh gạo mà ta đã hứa với mày»

TÔI ĐÃ NGHE VÀ TRÔNG THẤY những gì ở quanh đám gà chơi

của TÙNG-HIỆP

Tôi đã đi tìm ông Chánh Hội cựu lang T.P. khắp đó đây.

Tôi đã đi tìm ông như thê tìm chim!

Chim đây có cả hai: nghĩa bóng và thật: chim là một vật cao xa, khó tìm và chim là một con vật hai chân có cánh, có mỏ và có lông vũ. Gà—gà chơi—cũng chỉ là một loài chim.

Tôi đã đi khắp các xóm có gà chơi để tìm cho ra cái ông Chánh ấy: tôi tới Hoà-đức, Khâm-thiên, Hà-đông, Cầu-giấy, Ô-đống-mác, tôi tới khắp mọi chỗ.

Cái hứng muốn chơi gà chơi đã đem lại cho tôi cái nhọc nhằn ấy. Ông Chánh xưa nay vẫn có tiếng là chơi gà chơi sành sỏi. Tuy gà của ông đánh dần thua đó.

Các bạn tất đã từng nghe câu nói:

SAU CUỘC CHƠI
GÀ Ở KHÂM THIÊN
NGÀY CHỦ - NHẬT
31 AOUT VỪA RỒI

— Kề thắng chưa
chắc đã là kẻ giỏi hơn!

Rồi thì tôi cũng tìm thấy ông Chánh. Ông đang đi bộ ở Ở Chợ-dừa. Mặt mũi ông tỉnh tác, dáng điệu ông vững vàng! Tôi hỏi thế

vì ông Chánh đi bộ là một sự thường nhưng ông Chánh không say rượu là một sự hiếm có.

Câu nói đầu tiên của ông đã làm cho tôi hiểu rõ chuyện:

— Kia ông! Đi đàn mà vào đây? Con xam-đốm hôm nay nó làm tôi bay mất gần sáu chục bạc.

Thì ra thua gà, ông Chánh hết tiền uống rượu. Thấy tôi ngờ ý muốn mua một con gà chơi tốt, ông vui cười bảo tôi:

— Hãy vào đây đã, chuyện gà ta sẽ nói sau. Ở đây, ở đây kia hiện có một đám chơi gà khá to lắm! Lát nữa ta đi xem!

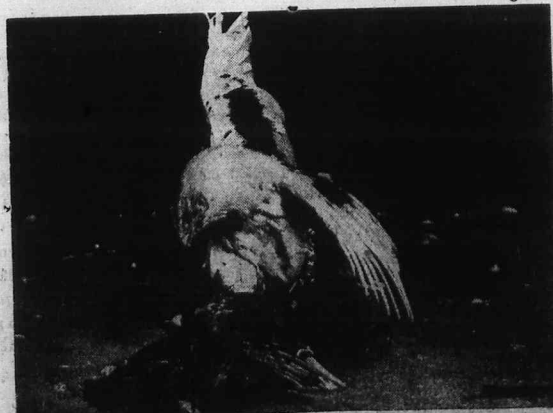
Vào đây tức là vào một hiện cháo lòng ở ven đường. Nhờ tôi, hôm nay ông chủ hiệu ấy bán chạy được một chai rượu trắng.

— Chơi gà, không phải là một sự dễ, ông ơi! Chà, chà! Ông rồi còn phải học chán, tôi tiên chán rồi thì mới hạ-sơn được. Kia ông uống rượu đi!

Tôi thú thật không biết gì về rượu cũng như không biết gì về gà chơi!

— Chao ôi! Ông đừng tưởng có một con gà chơi hay đến vậy ra dẫn với một con gà tồi mà

MỘT «PHA» ĐẸP MẮT TRONG CUỘC ĐẤU GÀ



đủ ăn chắc đầu. Còn nhiều mảnh khỏe làm cho gà giới của ông thua như không vậy! Ông sẽ biết, ông sẽ biết nhiều, tôi, tôi đây đã già đời chơi gà chơi mà còn bị bịp như không?

Tôi không nói gì nhưng tôi nghĩ: cái đức chuộng tự do của ông sẽ còn đưa ông mãi mãi vào sự thất bại.

Và tôi điu ông tới chỗ chơi gà, tuy một hai ông vẫn nói ông sẽ đất tới đi xem chơi gà!

Đó là một cái cót bao tròn một khoảng đất rộng độ sáu, bảy thước tại. Chung quanh, kẻ đứng người ngồi là liệt: ăn phục có, nam phục có, người quê có, người tỉnh có, người có tiền có, người bỏ-xu cũng có!

Người ta xúm lại quanh hai cái lồng gà: bên phải là con gà Hoàng-kỳ, Bắc-giang, bên trái là con Bạch-phong, Thanh-hóa.

Ông chủ con Hoàng-kỳ là một ông cụ nhà quê tuổi tác, râu tóc đã hoa râm, còn chủ con Bạch-phong, trái lại, là một chàng trai trẻ ăn phục y như hết những chàng công tử sớm chiều vào nhà nhau lượn ở các phố hàng Đào, hàng Ngang, Hanoi!

Từ phía người ta bàn tán xôn xao:

— A, à! Cái con Hoàng-kỳ này hay lắm. Chính nó đã đá gãy mỏ con Tia-Vân-nam sau ngót 30 hồ tranh đấu gay go và đem lại cho chủ nó hơn bốn trăm tiền được cuộc.

Ông chưa biết con Bạch-phong đây thôi. Với ba cái của nó hạ ngay con Ô-Cầu-Phùng ở ngay hồ nhai. Con Ô-Cầu-Phùng tất ông đã biết là nó thắng luôn ba giải ở Phú-lý, Sơn-tây!

— Biết hay không biết cái đó ông mặc xác tôi. Bây giờ tôi muốn xin thua ông một điều là nếu ông muốn đánh cuộc con Bạch-phong bao nhiêu tôi cũng đánh.

— Tâm chực đều nhau nếu con Bạch-phong thắng. Còn nếu hai con giữ hòa thì tôi chỉ xin mười đồng ăn nếm.

— Xin nhận, xin nhận.

Họ nói với nhau, đưa tiền cho nhau một cách lễ phép. Nhưng cứ chỉ và điện nói thì như muốn nhò vào... mặt nhau!

Tôi gặp ở đây đủ cả mọi người sang, hèn. Tôi gặp cả anh Mẫn xưa nay vẫn có tiếng là ăn vận đẹp đẽ, giữ gìn quần áo từng li, từng tí sợ mất nếp, bứt giấy. Bây giờ anh đang ngồi xổm bên vòng gà, mặc xác những bàn chân lem lết đầm lầy đôi giày trắng bộp của anh mà giá lúc khác ăn giữ hơn mà tỏ!

— Xin các cụ ra ngoài vòng cho gà vào chơi.

— Vâng vâng, nhưng xin các cụ biết cho

rằng bây giờ là một giờ trưa, chúng tôi xin đầu tới sau giờ rồi tới! ai được thua mới ăn tiền!

Hai ông chủ gà ôm gà đưa vào vòng. Hai con gà trông nhau vùng vẫy và cất tiếng gáy như có ý khiêu khích nhau. Họ thả chúng châu đầu vào nhau. Tức thì chúng vươn thẳng hai cái cổ trụ lồng độ hơn của chúng ra để hai cái đầu sát vào nhau, lông đung dẩy rung ngược. Chúng chăm chú nhìn nhau, đi lên, đi xuống, mắt không rời nhau một giây!

Rồi thì đột nhiên con Bạch-Phong giờ mở chộp lấy đầu con Hoàng-kỳ và phi hai chân lên đá vào đầu nó một cái cực mạnh.

— Ha! Ha! Ha! Hay lắm, ăn chết thôi.

Nương chỉ hai giây sau, con Hoàng-kỳ cũng đá lại cho con Bạch-phong hai cái đá nặng. Rồi chúng lại nhìn nhau, nhảy lên, nhảy xuống, cảnh vô phàn phạch, chân đập, mỏ mổ.

— Nghỉ đi hết hồ rồi!

Hồ đây tức là một hiệp: người ta để một cái ông bơ có một lỗ con đục ở đây lên trên chậu nước, khi nào nước vào ngập và lõm chìm ông bơ thì hết hiệp. Khi nghỉ thì cũng có một cái ông bơ con để định rõ giờ nghỉ.

Hai ông chủ gà và người nhà xúm lại hai con gà. Hai con vật cũng bị đá đau, máu ở vai và ở cổ bắt đầu chảy. Chúng thở gấp, người nóng ran như một cục than hồng.

Ông Chánh vỗ vai tôi:

— Trước kia các cụ thường đánh hồ bằng hương. Các cụ lấy một thẻ hương đo cứ một đoạn dài lại đến một đoạn ngắn rồi lấy với vạch làm cữ. Đốt hương lên: hết một đoạn dài là hết hồ đầu, và hết một đoạn ngắn là hết một hồ nghỉ. Đứng tưởng như vậy mà họ không gian lận được đâu. Có kẻ đang giữa hồ đầu, hai gà đương chơi mà thấy gà mình yếu thế là họ cho người ra đứng gần tầm vào ở trên có chậu nước đựng hồ làm như vô tình run tầm vào và chậu nước để cho nước vào ông bơ nhiều cho chóng hết hồ, gà được nghỉ sớm. Nếu đánh hồ bằng thẻ hương thì có kẻ lại gian quật phàn phạch cho hương cháy mau hết hồ đầu!

Ông ngừng lại, nghĩ một lát rồi lại nói:

— Lần ấy con Tia của tôi chắc chắn là ăn giải. Không hiểu đưa vào mất dạy, nó biết nếu gà tôi đánh quá hồ đầu sẽ mất cho nên đợi lúc vô tình nó dùng tay vào nước và nằm ngay vào đoạn hương hồ đầu ngay sau hồ nghỉ. Thành thử hồ đầu ấy hương cháy chậm, gà của tôi đấu lâu quá sức thường bị thua. Mãi về sau tôi xem lại hương mới biết là có kẻ tầm nước thì đã quá muộn rồi. Quân đều vô hạn!

Ông nói to tướng như tôi là kẻ thù phạm đã tầm nước vào hương.

— Kìa, kìa anh xem, con Hoàng-kỳ bị một cáo, mắt mờ rồi.

Cáo là một cú đá mạnh làm cho gà bên địch lao đao.

Hai con gà đấu đã được sáu hồ bảy giờ không có nanh nhện như trước nữa! Chúng chỉ rúc đầu vào nhau hoặc luôn luôn xuống bụng nhau rồi chốc chốc lại có sức nhảy lên đá vào lưng nhau thật mạnh!

Một ông quần lụa, áo tây vàng mai xem, mồm há hốc, tay cầm bát nước chè lư: nóng đỏ rơi cả vào người mà không biết. Một ông khăn đầu bông, quần áo tây hợp ngữ, chòm cằm, mắt không rời hai con gà, tay đưa cho ông bạn bên cạnh gói thuốc lá thơm. Vô tình hay có ý ông bạn vừa xem gà đã phau phau rồi một lúc liền ba điều thuốc cho vào túi mình hai và để một len mồi một nhưng không hút!

— Con Hoàng-kỳ hay quá may, đá buong liền hai cái, nặng lắm!

Năm chục này ông ăn chết cho mà coi. Bị đá đến kêu lên, con Bạch-phong không đấu thì gọi là tử.

Tôi nhìn hai ông chủ gà, mặt ông nào cũng xanh nhợt, mồ hôi lã chã mỗi kni ga của mình bị đá nặng. Sự hông hạ chỉ trở lại gò mà của hai ông mới khi ga của hai ông đã được vài cái vào đầu gà bên địch! Mỗi kni ga đã hết hồ, hai ông ôm lấy gà, tôi thấy rõ ràng tay hai ông run như sốt rét 40 độ! Hai ông lấy khăn mặt lau má cho gà, rồi thở vào mũi để hít bớt cho gà, nhất bấn vào mỏ gà và quạt lay quạt để cho gà y như quạt cho nhân ngãi.

Hai con gà đã cuội, đen thui như rêu!

— Hai cuộc con Bạch-phong ăn đây. Hòa tôi cũng thua.

— Đắt mười lăm đồng.

Kể nói câu này, thương hại thay, lại là tôi. Ồi liêu như thế chỉ vì nghe lời ông Chánh!

— Khá quá, kìa, kìa, con Bạch-phong bị đá ngã nhào.

Tôi nghiêng nhìn: con Bạch-phong vừa đứng dậy nhưng tôi ngã nhào. Một ông vừa hùng hổ đứng lên buých đờ cái ghế đầu bấp bênh của tôi đứng. Cốc nước chahr tới vừa mua chưa kịp uống thừa dịp phải vào một tôi. Tôi ngã dạn, có lẽ đau hơn con Bạch-phong nhưng giá tôi có chết cũng không ai thêm nhìn. Gà lúc này có giá trị hơn người nhiều.

— Ô, ông phải hiền, nhiều mưu mẹo phàn phàn lắm. Họ chen bệt chỉ với họ rồi bỏ vào mào gà cho xam mao đi loạ cho ga uống nước sâu cạn với trứng gà cho ga đại tiện phan trắng rồi họ cho một kẻ đến ăn uống ông rằng: « Con ga y ốm, mao thấm phàn trắng, danh tại là thua. » Ông cho ga ông cho... ưc... đi đi. Ấy là tôi chưa kể đến những kẻ họ sạp vào cửa ga để giấu cửa ga chọn và những kẻ xu ông rồi danh theo ông mồi... chực... chực nhưng ga danh ngầm ga bên cửa hàng sau, lấy chực bực. Danh ga không nên tin ai cả, tôi đã tin quá nhiều rồi. Ông đừng nên tin ai cả!

Ông Chánh khuyên tôi qua chầu một!

— Hay, hay, con Hoàng-kỳ bỏ cạy rồi kìa. Tôi mất dư 15 đồng danh cuộc chỉ vì tôi đã tin.

Tôi bỏ cả ý định cạy cạy cho chơi từ đó.

Sáu hang sau tôi lại gặp ông Chánh một lần nữa.

Lần này ông say lắm. Ông ghé vào tôi tôi nói, sặc sụa nói rệu:

— Ông ga, tôi giải chơi gà chơi rồi. Thua boai! Hôm qua tôi tức mình lắm thật con Ô-don-cuo của tôi rồi. Cho nó đỡ kiện. Thật dài lắm, không ăn được! Gà chơi khó chơi lắm, thật gà chơi khó ăn lắm, ông ơi!

TUÊNG-HIỆP



Dầu Vạn-ứng « Nhị - thiên - Bường »

ve nhơn mới cải trang lại thứ giấy bao ngoài rất mỹ - thuật!

Giá bán mỗi ve... 0p.24

Sĩ nông công thương... kể có ở trong nhà hoặc đi xa ngoài, hãy nên để phòng bất trắc thì chiếc dầu «NHỊ THIÊN-BƯỜNG» là nó trị được bách bệnh do nhất thần hiệu. Nếu có mua dầu «NHỊ THIÊN» và nhơn kiểu mới, cần đoán không khác gì dầu Vạn-Ứng và kiểu cũ. Hãy xin nhận kỹ lưỡng có dấu hiệu ông «Phật» là khỏi lo sợ mua nhầm phải dầu giả mạo vậy.

Nhị-thiên-đường được phòng

76, phố Hàng Buồm, Téléphone 349 - Hanoi

Tả - quân Lê-văn-Duyệt

cho rằng
chơi gà
chơi tức
là tập
đánh giặc

CON GÀ CHƠI CÓ ĐỦ
NHỮNG ĐỨC TÍNH CỦA
MỘT DANH TƯỚNG
CẦM QUÂN RA TRẬN



Lê-văn-Duyệt sinh năm Nhâm Ngọ (1762) ở làng Hòa-Khuang tỉnh Định Tường (nay là Mỹ Tho) gần vùng Tà Lọt.

Sinh ra đã leo lắt lẩn (ái nữ) nên tính khí cũng là: người không ham học, không ham bề bộn chỉ ham làm bầy làm giở để bắt chim đánh cá.

Ngài say mê nhất chơi chơi gà. Không một cuộc thi gà nào là ngài không dự. Chính ngài cũng tự nuôi nhiều gà chơi và thường đem dự cuộc, phần nhiều gà ngài đều thắng cuộc đem lại cho ngài nhiều món tiền cực khá. Rồi khi gà ngài bị thua, thì đem về chôn chôn, bực dọc, mất cá ngủ, tìm đem hết cách huấn luyện, cho thành 'gà nòi' mới nghe. Nào rồi nữa, con gà nào của ngài bị thua thì hai lần là ngài chửi giết giết đem đập chết tiêu, trừng phạt gắt gao như trừng phạt một tướng bại trận theo quân pháp thời cổ.

Năm ông hai mươi tuổi, vua Gia - long bấy giờ còn là Nguyễn-Vương bị quân Tây-sơn đánh thua chạy về Nam; dọc đường vào nhà thân sinh ông Duyệt là Lê-văn-Thoại ở làng Hưng Long, rạch ông Hồ (Rạch Gầm) xin trợ, cùng một vài viên cận thần.

Rồi cảm ơn tiếp đãi chu đáo của ông Thoại,

chúa Nguyễn thu dụng cậu con trai ông (tức là Lê-văn-Duyệt) phong cho chức Thái-giám.

Năm Ất-tị (1785) vua Gia - long ở Xiêm về khởi binh khôi phục đất nước. Lê-văn-Duyệt được dự làm cơ mật mưu sĩ, hiến được nhiều kế hay. Ngôi sao của Duyệt từ đây trở đi một ngày một sáng ngời thêm.

Hết chiến công nhỏ đến chiến công lớn, sau Lê-văn-Duyệt được coi đạo Tả quân của vua Gia Long lập được nhiều thành tích hiển hách, sau được phong tới tước quận công.

Khi vua Gia Long nhất thống giang sơn lên ngôi Hoàng đế, Lê-văn-Duyệt được liệt vào đệ nhất khai quốc công thần, oai quyền lừng lẫy góc đất.

Tuy vậy, ngài vẫn không bỏ được tính ham chơi chơi gà và ham xem chơi gà. Trái lại, có đủ điều kiện để tiêu khiển, ngài lại ham hơn thừa thiếu thời là khác.

Nhất là bấy giờ trong nước thái bình, gươm giáo gác nghỉ, hội bè đình đám mọc lên rất nhiều, cuộc chơi chơi gà càng đặc thời lắm lắm.

Quan quận Tả-quân đi tới đâu, là ở đấy người ta tổ chức cuộc chơi gà để nghênh tiếp

không khác gì các cuộc duyệt binh tiếp rước các quan chức lớn ngày nay.

Là một bậc quan thế lực trong triều, ngài được nhà vua tin dùng bao nhiêu, thì các quan triều khác lại căm tức và ghen ghét ngầm bấy nhiêu.

Vốn sợ oai quan Tả-Quân, vì ngài tính nóng và thẳng đến đối với Vua cũng vậy, bọn triều-thần tuy thế không ai dám thù-ghét ngài ra mặt.

Nhưng sau lưng ngài, họ vẫn kiếm cách dèm pha, thỉnh-thoảng có dịp thì xen vào vài lời bình-phẩm hay dèm pha kín đáo.

Một ngày kia, nhà Vua triệu Lê-văn-Duyệt vào Triều bàn việc quân quốc trong xứ. Không hiểu vì lẽ gì, hôm đó, Ngài vào chậm hơn các quan một chút.

Và cũng không hiểu có ai dèm pha gì không mà đức Gia-Long phán hỏi Ngài bằng giọng nghiêm-grhị, nặng như chì và lạnh như nước:

— Khanh còn bận xem chơi gà?

— Muốn tâu Bệ-Hạ, hạ-thần khó ở phải gượng vào chầu.

— Nhưng tính khanh rất ham gà chơi?

— Muốn tâu Chúa-Thượng, cái đó quả có. Và hạ-thần tưởng ham gà chơi không phải là một tội-lỗi. Có lẽ lại là một việc nên khuyến-lệ, vì đó là một cuộc chơi có ý-nghĩa và đem áp-dụng vào cuộc đời, sẽ gây nên kết-quả rất hay...

— Chơi gà mà có ích như vậy? Nghe giọng Hoàng-Thượng quả mắt, bá-quan đều lên-lét liếc trộm Tả-quân.

Lê-văn-Duyệt nét mặt vẫn thản-nhiên, vẫn quí 'ầu riết bằng giọng đường-hoàng đồng-đạc và khúc-triết như thường, nghe tưởng người bình văn hoặc tuyên chiếu.

— Muốn tâu, nếu hạ-thần đã giúp được Bệ-Hạ một việc nhỏ gì trong quan là nhờ gà chơi cả. Bệ-Hạ thử cho tội nói rằng, hạ-thần xin tâu. Như người xưa đã nói, gà quả là một loài cầm cầm đủ năm đức lớn:

1) Đầu có mào như mũ là *văn*.

2) Chân có cựa nhọn là *vũ*.

3) Thấy kẻ địch trước mặt dám xông vào đánh là *dũng*.

4) Thấy cái ăn thì gọi đồng-loạ đến cùng ăn là *nhân*.

5) Bao đêm cứ tới giờ, ởi canh là *gáy*, là *tín*.

Văn, vũ, tín, nhân, dũng, năm đức ấy là năm đức căn cho kẻ cầm quân làm tướng. Kể làm tướng mà không có năm đức ấy, thì bà quân không lấy gì làm phục, quân giặc không lấy gì mà phải thua.

Hạ-thần học thiên tài sơ toan nhờ gà chơi dạy cho năm đức ấy, ngay từ thuở nhỏ, nên nay mong ơn Bệ-Hạ, mới được dự làm kẻ nhân-thần. Dám mong Bệ-Hạ tha cho hạ-thần cái tội ham chơi gà chơi...

Tâu xong Lê-văn-Duyệt dập đầu lấy mồi.

Vua Gia-Long mỉm cười, thân ra nâng dậy, ủy-lao mấy câu, và hẹn Duyệt hôm sau đem gà chơi vào cung đấu dăng ngự-lâm...

LÊ HÙNG-PHONG

Anh ơi, Em một lần...
CỬU-LONG
HOÀN ĐẤU?
cho em uống
màu đi!

DI XA
EM THEO
CỬU-LONG
HOÀN
LÀ MỘT SỰ CẦN KIỆP.

1 viên Cửu-long hoàn bằng 10 thang thuốc bổ

TỔNG PHÁT-HANH TOÀN XỨ BẮC KỲ, AI-LAO VÀ MIỀN BẮC THUNG-Y
Etablissements Vạn - Hóa — số 8, phố Hàng Ngang — Hanoi
Có bán thuốc Vạn Bảo danh tiếng chữa bệnh liệt dương. Thứ cho dân ông và dân bà khác nhau

SÁT KÉ

Rõ con gà phải giết nó giết ông cả Bàng, nó giết tôi, các ngài ạ! Mà nó « phải giết » thật! — Xin các ngài hiền ông cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng — nên nó làm hai chúng tôi mất hơn một trăm bạc, tuyệt nhiên không dám hé răng... mà hé răng ra thì gọi là ăn đòn rũ xương...

Nhưng ngầm cho kỹ: nếu ở đời này, lại không có đủ: Thương-đế — một đấng thiêng liêng tối cao giúp kẻ lương thiện trừng phạt những hạng người như chúng tôi — có lẽ rồi chẳng ai ở với được, và, không biết chúng tôi còn hoành hành, « sinh yếu tác quái » đến bao giờ nữa! Vì chúng tôi là những kẻ ưa sống bằng cách bẻ chấp luật pháp, tương kiếm đủ lối che mắt thần công lý. Cùng tôi đã đi ra ngoài ý nghĩ, cái trí tưởng tượng — hay rõ hơn — ra ngoài chữ « ngỗ » của những kẻ xung quanh.

Trước khi thuật lại câu chuyện dở cười dở mếu ấy, tôi hãy giới thiệu với các ngài: ông cả Bàng. Trong làng gà chọi, ai còn lạ gì ông nữa. Ông là chủ những con gà Ô-mơ-mai, con xám hồng Kim-ngọt-trượt và con tía Hoa-Hùng, con những gà có cái tên « Tàu đặc ». Ba con này, theo lời ông thường kể lại, sau năm trước « ấy » đã từng được làm giải to, nhưng ông vẫn ăn nên ra rả g chạ mẹ ông lấy nhau chỉ chậm, để ra ông mượn qua, nên ông chẳng lúc gặp cả lớp gà chọi trước để ga ông được độ tài cao thấp với Cựa Cua, con Bầy-kỳ, con Ô-nhên-Xanh vẹo lườn, con Nương-lương Ván-sứ... là những con đã ghi nều thành tích về vang trong làng gà chọi Bắc-Hà.

Ấy có lẽ vì sinh sau đẻ muộn, ông buồn, gà ông cũng buồn bởi không gặp kỳ phùng đối thủ, thành mất tháng nay đêm đã qua. Từ nay tôi được qua biết ông, tôi ra có đến mười lần lần đem áp thì sáu lần gà người ta cao hơn, mà đẹp hơn gà ông, nên không

« đất », một lần hòa vì giới đồ tôi, còn tám lần ông xin để làng ăn năm phân, đến bảy phân người ta cũng không chịu, sau cùng ông đành phải đem gà về nấu « giả cầy » vậy.

Ấn giả cầy mãi nghe chừng xối ruột, hai tháng trước đây, ở sới ra về, ông cả Bàng liền mời tôi lại đằng nhà ông đánh chén và tìm phương châm cứu vãn cái tình thế nguy ngập của ông. Hiện tình, ông bị gà đá nư cợ của ra, phải gỡ một canh rổ to mới trang trải đủ.

Sở dĩ tôi được hân hạnh nghe ông kể về tám sự riêng, là nhờ một câu chuyện ngẫu nhiên, bạn về nhân tình thế thái, chúng tôi cùng một tư-tưởng, cùng một quan-niệm rằng ở đời chẳng có đũa nào từ-tê với đũa nào cả. Chúng tôi đồng lòng « đầu độc » tất cả những công cuộc, dù là một cuộc vui chơi thanh-thực

trăm phần trăm. Nội ngày ở chọi gà, đã đụng chạm đến đồng tiền, những thứ « liên với ruột », cái thế không dùng được, người ta mới dễ cho kẻ khác « xoi » mắt của mình. Chữ một khi ngồi xuống chiếu bạc, anh nào là chẳng

muốn « thị » người khác, chẳng có ít nhều « ngón đòn », nhưng chỉ vì kếm gan dạ và « nghệ-thuật » bịp còn non, nên chưa dám thi-thố, dấy thôi! Nhại miêng thịt bò tái to bằng ba ngón tay và nuốt dánh « một cái », chúng tôi càng tạm bỏ dũa xuống mâm và đắc-tri cười ha-ha, sau khi đã nghĩ được một cái mưu thần sát kế. Đến đây, bạn đọc hãy cho tôi cắt nghĩa qua về chữ kế. Trên chiếu bạc, có những anh vì lung vốn ít không đủ lạng, hoặc vì đến chậm sông đủ chán rồi, phải đứng ngoài gửi tiền đánh nhờ vào một cửa nào. Nhưng ở sới, anh kế phải tìm một anh kế khác để ăn thua mà tiền đánh sẽ giao cho chủ chơi giữ.

Thế là hôm sau, chúng tôi bắt đầu thực hành ngay cái mưu thần nọ. Ngày ngày, tôi đem con gà Ô-mơ của tôi đến vẫn với con

Bạch-nhan của ông cả Bàng. Đem hai con này ra so-sánh thì rõ-ràng con Ô-mơ tám phân mà con Bạch-nhan đến mười phân. Và nếu người nào sành chơi gà sẽ thấy ngay khi đem ra chọi, con Ô-mơ có giỏi lắm cũng chỉ chịu đượ với con Bạch-nhan được độ bảy tám hồ là phải chạy. Đem ra sới, thì ai cũng phải kết con Bạch-nhan nhất là lúc nào con này lại đánh được vài cái đòn mé.

Lúc vẫn, cứ để hai con chọi nhau được năm hồ thì chúng tôi lại giữ con Bạch-nhan cho



con Ô-mơ đánh ba bốn cái đòn thật đau. Như thế, đến hai ba chục lần, cứ sau hồ thứ năm là con Bạch-nhan phải vùng chạy. Thử đi thử lại, luyện tập đôi gà cả trăm lần đều có kết quả mỹ mãn, chúng tôi mới sai người nhà đem Bạch-Nhan bán cho Tài-Son, mà chỉ bán cho anh này thôi, dù ai giá cao đến đâu cũng không nghe. Vì trong làng gà chọi, Tài-Son là một tay chơi « ngỗ » có tiếng, đánh to và « dâm chơi » lắm. Bền bảy bền mười, hẳn

cũng dám chọi, chứ đừng nói con Bạch-Nhan kể về « lượng » và « phẩm » đều hơn đứt con Ô-mơ, có má bán nhà đi, hẳn cũng dám chọi.

Người ta bán gà về kể lại chúng tôi nghe Tài-Son thích con Bạch-Nhan lắm. Mới nói dâm bán, hẳn đã giả ngay năm đồng, tiếng sau bảy đồng luôn. Giá hẳn giả hai, ba đồng, chúng tôi cũng bán. Thật bước đầu đã quá điều ao ước của chúng tôi. Khấp khởi mừng thầm, chúng tôi định-nhĩn đã bày được một con mòng sự.

Đến chọi, gặp Tài-Son trên sới, tôi nói lũng-lơ:

— Nghe nói ông mới mua được con gà bay lắm, kỳ sau cho úp chứ?

— Vâng. Con này chơi được. Còn ông, ông đã vẫn xong được con nào, đem xuống thử xem có ghep được chăng?

— Tôi có con Ô-mơ, chủ nhật sau cũng đánh đem xuống đây...

Chịu nhậ sau, sau khi ghep gà, Tài-Son bằng lòng ngay. Còn ông Cả Bàng với tôi làm chiều lưỡng-lự, dần dần mãi mới chịu xai. Tiền đem theo gần hai trăm bạc, nhưng khôn lắm, chúng tôi chỉ đánh với Tài-Son có ba chục thôi. Vì lát nữa đây, đến hồ thứ tư, thiếu gì người đánh chấp. Quả nhiên, nói hết hồ đầu, chúng tôi nghe dư-luận đã biến về con Bạch-Nhan.

Qua hồ thứ hai, vừa mới vào, con Bạch-Nhan nó má một cái thật hay, lại tiếp luôn hai cái đòn mé. Thế là mọi người nhao nhao lên bắt con này: « Bạch-Nhan năm đồng đây! »

Sang hồ thứ ba, con Ô-mơ thật đã kém ra mặt: « Bạch-Nhan năm đồng ăn bốn đây! » Một góc khác: « Bạch-Nhan ba đồng ăn một đây! » Cũng không ai bắt cả. Tuy mừng rỡ, chúng tôi cũng phải giả bộ cau có, giận-dữ... Và đến hồ thứ tư, thì bao nhiêu cá sáu đồng ăn hai mươi, đồng ăn ba, chúng tôi cần rờ. Cứ kể còn nhiều lưng vồng, còn cần được nữa. Gái khác đường đưa lạng vào xiếc đã xong rồi, giờ thì chúng tôi cứ việc ngồi chờ hết hồ thứ năm, con Bạch-Nhan sẽ chạy là chúng tôi « đượ » bốn năm trăm bạc về nhà.

Hết hồ thứ tư. Hồ thứ năm, con Bạch-Nhan lại vừa đánh một cái đòn hay quá, những người bắt nó lại reo-ho ãm-ĩ như tán thưởng cái công lao của nó. Nhìn bọn họ, ông Cả Bàng với tôi thấy

Nhà lâu, vợ đẹp, con khôn. Mua vé Đông-pháp sẽ hy vọng có...

thương hại họ quá. Thật họ sắp «khóc» đến nơi mà không hay! Thì còn lâu-là gì nữa, tôi vừa nghĩ thế liền có người xướng «hét hò!»

Chúng tôi cũng đứng lên như sửa soạn nhận tiền ra về.

Hồ thứ sáu.

Hai con gái vừa được bốn bàn tay người đẩy vào giáp chiến, chúng tôi hô thầm: «Này chạy! này chạy!» Nhưng ngạc nhiên xiết bao, con Bạch-Nhạn vẫn cứ xông tới, không lui một bước nào cả! À, phải rồi, chẳng nhẽ vừa mới đầu hồ đã chạy thì làng nghĩ mất. Con này khôn thật!... Nhưng đến hết hồ thứ sáu cũng vẫn thế.

Có lẽ hồ bảy con Bạch-Nhạn mới nhớ ra. Vả như vậy hồ trước Và lẫn lẫn, con Ô-mơ chỉ còn có nước chống đỡ thôi, không đánh g ã lại được cái nào.

Hồ tám, hồ chín. Tình-hình vẫn không thay đổi, mà lang reo hò dữ lắm. Ruột rồi như mở bông, chân tay run lên cầm cập mà trên người chúng tôi, mồ hôi vã ra như tắm...

Đến hồ mười. Rồi thảm hại chưa! Con Ô-mơ bị một cái đòn vẹo cần bổ chạy, ba lần hồ vào sỏi không được.

Chúng tôi như người lạc hết cả tinh-thần: hai chân không biết đứng có chầm đi không. Mơ mắt ra từng tròng mà chúng tôi chẳng nhìn thấy ai hết. Nhưng rồi chúng tôi cũng phải tỉnh giấc mê, nhất ông cả Bằng, ông còn phải ngủi đến số hơn trăm bạc của người anh họ gửi đóng thuế thổ-trạch chắc ăn mười mười ông đem ra cá, giờ thì đào sâu ra được, bỏ giờ!

Chúng tôi ra về miệng cảm như bên, không biết nên khóc hay nên cười. Và sau này chúng tôi mới hiểu chỉ vì con Ô-mơ «khí gio», chứ con Bạch-Nhạn vẫn nhớ đến hồ thứ sáu là chạy, nhưng vì nó cứ hơn đòn và con kia không đánh được cái nào vào chỗ đau mọi khi. Bởi vậy, nó quên lửng mất. Bởi vậy, ông cả Bằng mới phải chạy méo mặt đi vì số tiền thuế thổ-trạch.

Mà cũng tại «tiền bát đong gian» nữa!
VU XUÂN-TU

Kỳ này vì nhiều bài nên « Một phương pháp học chữ nho » để lại kỳ sau.

AI BAO DẠ DÀY ?

ăn không
ngon, ngũ
không yên
đạ sạm



ợ chua,
như đau
khổ sở hay
mua ngay

Thuốc đau dạ dày « Con Gấu »

**MỘT MÓN THUỐC MÀU
NIỆM NHẤT BAY GIỜ**

Vợ thường chống chỉ mua cho chồng
thuốc đau dạ dày « con gấu »

TRÍ-NHÂN

5, Phố Hà g Đường — Hanoi

QUẢNG-TÊ

54, Khâm-Thiên (Hanoi Zone)

0\$80 một chai to

Thuốc

CAM SÂM THANH-XA

Thứ thuốc bổ rất
quí của trẻ con

Hộp nhỏn 1\$20,

Hộp nhỏ 0\$60

ĐÃ CÓ BÁN Ở

Nhà thuốc Thanh-Xa

chuyên chữa
bệnh trẻ con

73 góc phố hàng Thiếc và hàng Nón Hanoi
của treo cờ vàng. Khắp các tỉnh những nơi
treo biển đại lý Thanh-Xa đều có bán

CUỘC XUNG-ĐỘT GIỮA ANH, NGA VÀ BA-TU LẠI NHẮC
CHO TA NHỚ ĐẾN BÀI NGỮ NGÔN :

Con chó sói và con cừu non của Lã-Phụng-Tiên và Ba-tur về thời cồ

Đức ở trong xứ Ba-tur

trước ngày 31 Août,

Tuy Ba-tur đã phúc

đáp nhưng Anh cho

là bản phúc đáp đó

chỉ là một kẻ hoãn

binh nên hạn định

Ba-tur, một nước tối cổ ở miền Cận đông, quê hương của các vị vua danh tiếng như Darius, Xerxes đã từng chinh phục cả miền Tiểu-á-tê-á và miền Đông nam Âu-châu. Giữa lúc quân Đức và quân Nga đang đánh nhau rất kịch liệt ở trên bờ Hắc - hải và dọc sông Dniépr thì cả quân Anh và quân Nga đã đồng thời tiến đánh Ba-tur. Một mặt thì quân Nga do từ phía Bắc ở dọc bờ biển Lý - hải tràn vào Ba-tur còn một mặt thì quân Anh do cả ba phía Đông, Tây và Đông-nam tiến vào đất Ba-tur hiện đã chiếm các giếng lộ dầu hỏa ở Abadan và nhiều thị trấn khác.

Quân Anh và quân Nga tiến còn chóng hơn nữa vì từ 28 Août chinh phủ Ali Mansour từ chức nội-các mới lên thay sau khi điều đình với các sứ thần Anh, Nga vẫn ở lại Téhéran, đã ra lệnh cho quân đội Ba-tur đình cuộc kháng chiến.

Cả Anh và Nga tuy cho quân tràn vào đất Ba-tur nhưng vẫn đồng đặc tuyên bố rằng hai nước đó không có tham vọng gì đến đất đai và không hề định phạm đến nền trung lập Ba-tur. Trong lúc quân Anh rải rộ tiến đánh và phi cơ cùng chiến hạm Anh bắn phá các thị trấn không phòng thủ của Ba-tur, Anh vẫn cho giải truyền đơn báo cho dân Ba-tur biết rõ mục đích nhân đạo trong việc hành động về quân sự của Anh và nói đó chỉ là một sự « cần thiết » trong lúc chiến tranh đến khi nào xong việc thì quân Anh và Nga đều sẽ rút khỏi Ba-tur ngay.

**Thực ra Anh muốn liên lạc
với quân Nga**

Trước khi hành động bằng võ lực, Anh và Nga đã hai lần kháng nghị với chính phủ Téhéran và chính phủ Anh lại gửi tới hậu thư cho chính phủ Ba-tur phải trục xuất kẻ người

trong tối hậu thư chưa hết, Anh đã ra lệnh cho quân tràn vào đất Ba-tur vừa do đường bộ ở Bô-ouschistan và từ Irak, vừa do đường thủy đổ bộ ở trong vịnh Ba-tur và do cả đường hàng không cho quân đổ bộ ở một ải nơi.

Hện nay tuy vua và chính phủ Ba-tur đã ra lệnh đình chiến, dùng cách bắt đề-kháng đề đối với quân Anh và Nga và hứa trong tám hôm sẽ trục xuất hết cả kiều dân Đức ở Ba-tur chỉ trừ một vài nhà chuyên môn cần thiết, nhưng quân Anh và Nga vẫn tiến và chiếm đóng các thị trấn Ba-tur. Nếu mục đích Anh chỉ là yêu cầu trục xuất người Đức thì nay vua Ba-tur đã bằng lòng việc đó sao Anh không ngừng tiến, nhất là sau khi các đại biểu quân đội Ba-tur đã báo cho các đội tiền quân Anh biết rằng vua Ba-tur đã quyết định đình chiến.

Theo những tin chắc chắn thì quân Anh tràn vào Ba-tur không phải chỉ để trừ thế lực rất bành trướng của Đức ở nước đó mà thôi, mà còn để liên lạc với quân Nga và đề cử khí giới, đạn dược qua Ba-tur giúp Nga. Hện nay vì cuộc tấn công của Đức, Nga chỉ còn một hải cảng trên bờ Hắc-hải là Sébastopol ở bán đảo Crimée, một hải cảng ở Bắc-băng-dương là Moormansk và Hải-sâm-uy. Ba hải cảng trên này đều có thể bị nguy hoặc không thể dùng về việc vận tải chiến cụ được. Vì thế mà Anh phải giúp Nga tìm một con đường từ vịnh Ba-tur đến vùng Caucase. Anh lại còn cần phải giữ các mỏ dầu hỏa ở miền Caucase của Nga và của Ba-tur vì nếu những mỏ đó vào tay quân Đức thì không những Đức sẽ có những kho dầu hỏa vô tận mà Anh lại bị thiếu thốn về chất dầu để đốt máy.

Đó mới là những mục đích cốt yếu của Anh,

Hai con chó sói và con cừu non

Quân đội Ba-tư là cả chỉ có từ 150.000 đến 200.000 người và đó 200 phi cơ nhưng một nửa là phi cơ kiểu cũ. Quân Anh và Nga tiến vào Ba-tư cũng đã 13, 14 sư đoàn lại còn thêm quân đóng ở Ấn-độ, Irak và Syrie cũng miền Caucasie nữa. Ba-tư kháng cự với cả Anh và Nga chẳng khác gì châu-chấu đá hai con voi, đầu nó lành lợi lắm nhưng không thể nào nghiền cưỡi lên công của quân Anh và quân Nga được. Vì lực lượng của Ba-tư so với lực lượng của Anh, Nga quá chênh lệch nên Ba-tư lẽ ra nên phải xin đình chiến. Phê bình về Ba-tư bắt để kháng cáo báo Đức cho là một việc tự nhiên cũng như một người không có cách tự vệ bị hai tên kẻ cướp đến chặn cổ lúc ban đêm ngay trong nhà mình.

Cuộc xung đột giữa Anh - Nga và Ba-tư đã nhắc cho ta nhớ lại bài ngụ ngôn bất hủ của La-phông-tên « Con chó sói và con cừu non ». Một lần nữa « cái lẽ phải của kẻ kuộc bao giờ cũng hơn ».

Quân Nga sẽ chiếm kinh đô Ba-tư

Có tin hiện nay vua Ba-tư đã rời khỏi kinh đô Téhéran và ở thủ đô Ba-tư đã thiết quân luật. Lại có tin rằng nay mai quân Nga sẽ chiếm Téhéran là kinh đô của Ba-tư từ đời vua Kadjjar người Thổ. Từ xưa đến nay Ba-tư đã trải qua rất nhiều thủ đô từ Ecbatane của dân Mêdes là nơi kinh đô thứ nhất của Ba-tư mà ta chỉ biết qua theo như lịch sử đã tả và hiện nay không còn mấy di-tích nữa, cho đến Suzé, Pénépolis, Clésipon là kinh đô các đời vua anh hùng Ba-tư như Cyrus,

Darius, Xerxés và Isphahan của các đời vua Sefevi mà hiện nay cũng đã bị suy đồi.

Suze, Pénépolis, Isphahan rất giống nhau. Pierre Loti trong cuốn « Vers Isphahan » đã tả cảnh rực rỡ của các kinh đô Ba-tư như sau này: rực rỡ trăm màu như một tấm thảm gấm thon và gọn-gàng trên những cái cột cao, mái-mê và bí-mật dưới những cái trần lớn-lao. Các lâu đài đồ sộ có vẻ Á-đông vì kích-thước lớn lao và từ tô-đềm (tên là), vừa có vẻ Âu-tây ở cái hình dáng cân đối và trung-bình.

Những kinh đô Ba-tư đó không phải là công-trình của thợ-thuyền và các nhà mỹ-thuật một nước mà là công cuộc của các nhà mỹ-thuật khắp các nước Âu, Á từ người thợ chạm đá của Ai-cập, của Assyrie của Hi-lạp, thợ đục ở Babylone và Ấn-độ, thợ vẽ nước Tàu, thợ thêu xứ Syrie, thợ chạm nước Chal-dée và Ionienne, các kiến trúc sư ở Vienne, Byzance và Paris, các kỹ-sư ở Venise, Amsterdam và Luân-đôn. Lâu đài của ông « vua trong các vị vua Ba-tư » là nơi mà các thợ khéo và các nhà mỹ-thuật Đông, Tây gặp nhau: sự thể tươi của Ấn-độ, sự tỉ-mỉ của Trung-hoa, sự cứng-cỏi của Thổ và Mông-cổ, sự mạnh-mẽ của thành Ninive, sự huy-hoàng của dân Á-rập, lẽ phải của Hi-lạp và khoa-học của phương Tây đều có thể hòa-hợp ở đây một cách rõ rệt và đẹp đẽ là khác.

Ngoài các kinh đô chính của các đời của Ba-tư như Ecbatane, Pénépolis, Isphahan, cho đến Téhéran, có đến hai chục chốn thủ đô nay đã bị tàn phá chỉ còn lại một vài dấu tích, các vua Ba-tư lại thường lập ra những kinh đô tạm thời để làm chỗ ở trong mùa hè hoặc

trong mùa săn bắn. Nhà vua đi đâu thì mang cả triều-dinh đi theo rồi lập nên những cái rạp bằng vải rất là rực-rỡ trong đó cũng có đủ mọi trầu-kiến, nơi tiếp khách, chốn ngự tâm như ở trong các cung điện ở kinh đô. Xung quanh lại có những nhà ở của các quan Thượng-thư và có khi các vị sứ-thần ngoại-quốc cũng đi theo nữa.

Theo trong lịch sử và địa dư Ba-tư thì về phía Bắc Ba-tư hồi thế-kỷ thứ 9, lúc chưa lập thành Téhéran, đã có một thành phố lớn nhất Á-châu hiện nay chỉ còn lại một vài di-tích có rải rác, đó là thành Rhagès hoặc Rev. Thị trấn này có 98 khu phố, 46 đường phố, mỗi phố có 400 nhà và 10 cái đền, trong thành lại có tới 6.400 trường học, 16.600 nhà tắm, 15.000 tháp, 1.200 cối xay lúa, 1.700 sông đào... Các sách địa-dư về Đông-phương và các nhà viết sách Á-rập đều công nhận rằng Rey là thành phố đông dân nhất Á-châu. « Sau Babylone thì không một thành phố nào đông dân cư và lớn lao, giàu có được như thế ». Vì thế trong lịch-sử thường gọi Rhagès là thành phố thứ nhất, « một cái cửa trong các cửa của quả đất và thị-trường thế-giới ».

Thành Rhagès về thế-kỷ thứ 9 cũng như thành Isphahan về thế-kỷ thứ 17. Về Isphahan hiện nay còn lại những gì? Pierre Loti, có viết rằng hiện nay ở Á-châu không hề có một thị-trấn nào lớn lao và đẹp đẽ như thế. Trong các di-tích của thành đó Loti còn trông thấy những vòm tròn, những cửa cổng rất lớn lao, những ngọn tháp vĩ-dại, những cột cao lớn từ đầu chỉ chân đều có tô-đềm bằng sứ trắng men rực-rỡ như những thứ đồ sứ quý giá. Nhưng tất cả những thứ vĩ-dại, rực-rỡ đó đều đã đổ nát không một cái gì còn

nguyên lành. Nơi thị trấn độc nhất trên thế-giới đó đến nay chưa được 300 năm chắc không còn đứng vững được đến cuối thế kỷ này nữa. Trong nhiều phố, công cuộc tàn phá đã gần hoàn toàn: « Trên những quãng dài hơn một dặm, nhà cửa, lâu đài, cửa hàng, cái gì cũng tiêu điều và đổ nát: dọc các phố hoặc trong các đền đài, rào và chôn đã đến đống lở để làm tổ ở, và một vài chỗ nấp của lại từ các mảnh kính xanh rực rỡ xuống trên những viên gạch vỡ. Chỗ nào cũng chỉ thấy cảnh tiêu sơ, lạnh lùng, ngoại tiếng chân bước không nghe tiếng gì khác nữa. Nhiều nơi các cây liễu đã bám đầy và phủ kín các di-tích những lâu đài cổ đó. Người ta có cảm tưởng là tất cả những thứ đồ đều bị mất không bao giờ giờ lại nữa, cũng như nước Ba-tư tới có rất đáng yên không bao giờ ta còn trông thấy nữa ».

Đấy cái nước Ba-tư tới rồi hiện nay đang bị quân Anh và Nga xâm lược như thế đó. Ba-tư trải qua các thế-kỷ đã là một nước có tên tuổi trong lịch-sử và đã từng có những hồi rất oanh-liệt, dân Ba-tư là một dân đã từng có một nền văn-minh tới cả ở Đông-phương, nước đó, dân đó đã qua bao nhiêu cuộc thịnh, suy, bi, thái Từ 1921 đến nay là năm Shah Pahlevi lên cầm quyền nước đó mới bước vào thời kỳ duy-tân và Âu-hóa. Công cuộc phục hưng, cải tạo đang dở dang thì lại gặp thời kỳ khó khăn này.

Chiêu nhượng bộ Anh và Nga là hai nước láng giềng lớn ở phía Bắc và phía Đông, chính phủ và vua Ba-tư muốn giữ hòa bình và trật tự để theo đuổi công cuộc phục hưng đang dở dang trong nước.

HỒNG-LAM

Tâm hồn phụ nữ

Tại làm sao người thiếu niên lúc hồi vợ muốn vị hôn thê của mình là người lãng mạn ngay thơ, có tâm hồn mông mộng, mà đến khi lấy làm vợ rồi lại chỉ ước ao cái người ấy chỉ là người nói-trợ đám cưới ??? — Tại làm sao người đàn ông lại phụ-thinh? Mà sự phụ-thinh ấy có phải là căn nguyên sự suy-kém của đàn bà không? — Tại làm sao các bà, các cô muốn người ta hiểu mình mà lại không chừa kể rõ lòng mình cho người ta biết ?? — Tại làm sao người đàn bà hay đa cảm? — Làm thế nào có thể phân-biệt được lòng « đa cảm thật » của người đàn bà cao thượng với lòng « đa cảm giả » của hạng người đồ đảng và kiêu-ngạo? Muốn trả lời các thắc mắc những câu hỏi ấy xin các bạn hãy đọc cuốn:

Tâm hồn phụ nữ của bà giáo Lan-Tử, Lê-doãn-Vỹ

Sách in bằng giấy bản — Mỗi cuốn \$50 — Mua linh hồn giao ngân hết \$88. Ở xa mua xin gửi \$66 (cả cước) về cho:

Nhà in MAI LINH Hanoi — Sách in có hạn, xin đặt mua trước kéo theo

GIẢI THƯỞNG SÁCH HOA MAI

Các bạn học sinh mua một cuốn sách HOA MAI số 1 giá 60p được dự cuộc thi học - sinh, về loại sách HOA MAI. Chỉ cần một cuốn sách bằng đồng tiền, rất mỹ thuật, giá 30p, và nhiều phần thưởng đáng giá. Xem thể lệ cuộc thi ở bìa sách HOA MAI số 1. Đã có bản

Con sao trắng

Sách HOA MAI số 1 của THY HẠC, giá 0.10

VÀ ĐÃ CÓ BẢN: **Dâu là chân lý**

Của Song-An Hoàng-ngọc-Phách, dày 230 trang, giá \$80

Cuốn dâu là chân lý gồm có hai phần: phần luận thuyết có những bài luận rất chí-lý, phần tiểu-thuyết gồm có những chuyện rất lý thú, rất có ý nghĩa. Lại có một đoạn cây dâu gần 1 năm trời gửi về chuyên sản dâu, bảo, ở thương-dù Bắc-kỳ. Thật là một cuốn cẩm nang cho các bạn thích cái thú đi sản.

Nhà xuất-bản CỘNG-LỰC, n° 9 rue Takou, tél. 962 — Hanoi

Một lần bán trời

do HỒNG-PHONG thuật — tranh vẽ của MANH - QUỲNH

(Tiếp theo)

— Thế là tiên-sinh lĩnh một chức ty-trưởng trọng yếu trong tòa ngoại-giao ấy?

— Chính thế. Cụ đã biết rõ chức-vụ tôi quan hệ ra sao!

— À phải. Hôm nọ có người kể chuyện cái trường-hợp Trương-thuần-Phong, thế mà tiên-sinh cấp giấy hộ-chiếu cho va sang Tây-cống được, thật là có tài biến-báo.

— Ôi! có việc tây trời, khó khăn gấp trăm gấp nghìn lần, tôi vận-dụng thành công như bỡn. Miếng giấy hộ-chiếu như chuyện cái móng tay, có xá kể gì, thừa cụ.

Bỗng, tên gác cửa vờn bưng một chiếc đĩa bằng bạc để trước mặt Ngô, trên đĩa có tấm danh-thiếp:

— Bẩm ông, người này mới có chuyện khẩn cấp, muốn vào yết kiến.

Ngô mang mắt kính, nhìn qua danh-thiếp mà giật nảy mình, như có một luồng điện chạy dưới ghế ngồi:

— Chết chưa thằng cha này tự dưng về đây, tất lại có xảy ra việc gì biến-cổ lớn. Ra bảo hẳn vào ngay.

Người đưa danh-thiếp, tên là Lâm-Ngạc, độ ngoài 30 tuổi, nước da ngăm đen, mắt xech

ngược, bộ tướng dẫu đôi khỏe mạnh, đầu cao trọc lóc, y phục như binh lính Tàu nhưng không phải là lính. Vì đưa mắt nhìn xa, thấy quần nỉ và đôi giày Lâm-Ngạc lem luốc những bụi bặm bùn đất, biết ngay là người đi xa mới về, có việc khẩn cấp, nên chưa kịp thay đôi.

Lâm-Ngạc nói tiếng run run:

— Bẩm lão gia, chuyện này ta lại mất sạch cả hàng hóa...

Ngô xam mặt, đứng phắt dậy rồi lại ngồi phịch xuống:

— Khó quá! ta thấy nhà người về đây là ta xoay chuyển rồi. Chúng nó lại phục binh cướp giật à?

— Vâng, chúng nó đông và bắn rất quá, dẫu ta chết mất hơn mười thũ-hạ, còn thì tháo chạy bán sống bán chết mới được thoát thân. Chúng nó còn đuổi bắn theo, làm rách bay một miếng tai của tôi.

Lâm-Ngạc vừa nói vừa đưa tai phía tay trái cho Ngô xem, mất bay một miếng bằng đồng hào.

— Lần này chúng nó mai-phục ở chỗ nào lại trúng được món đồ thế? Ngô

hỏi với nụ cười hơi gương, nhưng sắc mặt thì đã hóa nhũ như thường.

— Thưa, ở gần Lồng-cống-chạp.

Nhà người có biết hơn nào đây không?

— Bẩm lão-gia, tôi đoán chắc là bộ-hạ không Lục-vinh Đình thì Long-tế-Quang đã giả dạng làm thổ-phỉ mà

«nhờ nhẹ» hải chuyển hàng của ta, chứ không bọn lạc-lâm nào dám hoành-hành và nhiều khi-giới quá như thế. Chúng nó đánh cướp hàng ta giữa ban ngày mà lại gần bên huyện-lỵ...

Ngô tắc lưỡi và gật gù nói: — Thế là hai chuyện đi đời hết hai trăm vạn bạc đây. Nhưng thôi, chẳng kể làm gì! gần bên huyện-lỵ ta xoay chuyển rồi. Chúng nó lại phục binh cướp giật à?

người ta, chàng can thiệp gì tới mình. Nhưng kỳ thật chàng đề mắt vào tờ báo giả vờ; lỗ tai mỏng tang thì dân khít vào câu chuyện, đầu cuối ra sao, không sót một tiếng. Trong trí thầm nghĩ: — Ông thần Tài mặc cần đai hổ tử, xách một túi vàng đứng ngoài cửa ngõ, đang nháy mắt vẫy tay gọi ta kia rồi.

Sau lúc Lâm-Ngạc đã cáo từ đi khuất, chàng vẫn như mê mệt về tờ báo. Ngô lại rớt

Chàng ngẩng mặt lên, có vẻ sửng sốt:

— Vâng, xin mời cụ... Ô kìa! người khách đã về rồi sao?

— Phải, nó vừa mới đi, Ngô đáp. Có phải khách khứa nào đầu, nó là gia-thần tin cậy của tôi. Tiên sinh có nghe rõ câu chuyện nó vừa đề báo cáo đây không?... — Thưa không, tôi mãi xem nhật-trình, chỉ nghe mang máng người kia nói bị mất cướp cả hàng hóa, có phải thế không thưa cụ.

— Chính thế. Chuyện trước mắt 80 vạn, chuyện này 120 vạn, sự thiệt hại chẳng nói làm gì, nhưng chỉ tức là chúng nó làm mình không có hàng hóa để giao cho người ta, hại tới tin-nhiệm.

— Hàng hóa gì và chuyện chỗ cách sao để bị cướp bóc thiệt hại đến thế?

— Tiếng của chúng tôi nói hàng hóa, nghĩa là thuốc phiện, cũng như nhà văn họ nói tác-phẩm là sách vở văn bài của họ vậy.

Ngô nói và cười, có ý ngả ngà say.

Vẫn giả như kẻ ngủ ngờ không biết, Vi hỏi:

— Thế công cuộc văn-tài làm câu-thả thế nào mà để quân cướp cứ phỗng tay trên được như vậy?

— Ô, chúng tôi tổ chức hẳn hơi cần thận lắm chứ! Mỗi chuyện có hàng chữ từ Văn-nam hay Quỳ-châu về đây, chúng tôi có đội vận-tải riêng, kẻ hàng trăm k ện-nhi lực-sĩ, sắp đặt với trật-tự kỷ-luật nghiêm như nhà binh, lại có mấy chục tay súng đi theo hộ vệ đêm ngày. Chỉ khổ về đường đi, phải men theo biên giới và trải qua lắm đoạn rừng hiểm núi cao, cực kỳ vất vả nguy hiểm. Bọn cướp



hàng sau lại ta bảo ná!

Lâm-Ngạc cúi đầu chào:

— Cầm an lão-gia, tôi nghĩ ngại ít ngày rồi phải lo mỗ thêm thũ-hạ mới, điền vào số đã từ trần và bị trọng thương.

— Phải đấy. Rồi mai một nhà người nhớ trình cái danh sách những người bất hạnh để ta chu cấp cho vợ con họ nghe.

Trong lúc hai thầy trò Ngô với Lâm-Ngạc nói chuyện, Vi ta cúi gằm mặt trên tờ «Hoa-tự nhật báo», dường như lãnh đạm với chuyện riêng

riêng, nói cười vui vẻ tự nhiên:

— Nào, ta lại nâng chén với nhau cho vui, Vi tiên-sinh!

ESSENCE
**Térébenthine
Colophane**
gửi đi khắp nơi rất nhanh chóng
Hồi nhà sản xuất:
SONG - MAO
101 - Rue de Canton, Haiphong, T41-141

lĩnh ma, có tai mắt khắp cả ; chúng nó đón đường cướp giật với binh lực nhiều hơn ; khi giới sẵn hơn, đội vận-tải của tôi không thể địch lại. Nhất là chúng nó lấy thế-trấn và có sức ám-trợ của ở đốc-quân họ, thổ-hào kia, như Lạc-vinh-Bình, Long-tế-Quang mà bắt nạt này thắng Lâm-Nguyễn đó nữa. Tuy Lâm-Nguyễn lão luyện về nghệ đưa hàng hóa này, và lại có mưu mô ám lược, nhờ thế mà nhiều phen tránh thoát quân cướp, nhưng một phen nào rủi ro để chúng nó bắt gặp, thì bề nào hãm hóa của mình cũng mất, còn lỗ vốn cả mưu thiệt thù-hại mình vào đó nữa.

Sự thiệt hại, cứ nói cho đúng, không phải lỗi lại nhân-lực mình nên, chỉ lỗi tại đường-sá xa xôi hiểm trở. Nếu có đường vận-tải bình yên và mau chóng, thì còn phải nói... Ngó nói rồi thở dài.

Vì nhện thằn cạp mắt lão chừa trộm thuốc phiện lậu và nói chằm rú:

— Chẳng sả sàng đường-sá thuận tiện mau chóng kia là gì? Lỗi ở cụ không biết lợi dụng đây thôi. Sao không chở ngụy lên xe hỏa ở Văn-nam-phủ, xuống thẳng Hải-phòng, rồi chuyển sang tàu thủy mà về đây, có phải yên ổn hoàn toàn không?

— Nhưng sự mưu đường ấy, tiên-sinh tưởng dễ đây à?

— Cụ bảo ở đời này biết cách giao thiệp vận-dòng thì có việc gì mà khó. Thử tôi làm việc buôn bán như cụ xem!

Như được gãi ngứa vào chỗ ngứa, Ngó vốn vờ nắm lấy hai tay Vi:

— Chắc tiên-sinh có phương pháp giúp tôi được việc mưu đường ấy?

— Vâng, nếu cụ ủy thác.

— Trời ơi! Thế thì tiên-sinh sẽ là hai từng ăn-nhân của nhà tôi. Phi-khoản vận-dòng phải độ bao nhiêu, tiên-sinh liệu định cho biết, để tôi báo với công-ty...

— Tất phải hai mươi vạn mới xong.

— Nghĩa là mỗi chuyến?

— Có nhiên.

— Hai mươi vạn một chuyến. Xin vâng. Quân-tử nhất ngôn.

(còn nữa)

HỒNG-PHONG



Agents exclusifs:

TAMDA & Co. 72, Rue Wiéllé

Hanoi - Téléphone 16-78

CẦN ĐẠI LÝ KHẮP NƠI

Phòng Tích

con chim

Khi đây hơi, khi tức ngực, chán cơm không biết ăn, ăn cũng tiêu, bụng vô bình bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ, ợ hơi hoặc ợ chua. Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường ngao ngán và mỗi một buồn bã chán ăn, bị lâu năm, sắc da vàng, da bụng dài, còn nhiều chứng không thể viết hết một lần thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay.

Liều một lần uống 0p25.

Liều hai lần uống 0p45.

VŨ - ĐÌNH - TÂN

án tử kim tiền năm 1928
173 bis Lachtray, Haiphong

Đại lý phát hành toàn tỉnh Hanoi, An-hà 13 Hàng Mã (Culver) Hanoi. Đại lý phát hành khắp đồng ruộng, 100 phố Lonnal-Haiphong, Co-linh 100 đại lý khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-tý, Cao-môn và Lào có treo cái biển trên.

THUỐC KHÍ HƯ
Cảm sốt, nhức đầu, đau xương khớp, rở còn người lớn chỉ uống một gói Thoa-nhiệt-Táo hiệu phát 12 tay giá 0.10, 3 phút ra mồ hôi khô hẳn.

THUỐC KHÍ HƯ
Các bà bị bệnh ra khí hư (sích bạch đới hạ) uống đủ các thứ thuốc không khỏi, chỉ dùng một hộp thuốc khí hư Hồng Khê số 60, giá 1\$ uống trong, và một hộp thuốc Ninh Khôn Hoàn Hồng Khê giá 0.50 đổ vào cửa mũi là khỏi rứt. Trăm người chữa theo cách này khỏi cả trăm.

ĐIỀU KINH DƯỠNG HUYỆ
Các bà các cô kinh không đều mau sớm uống thuốc Điều kinh dưỡng huyết Hồng-khê (1\$.0 một hộp) kinh đều hay 10 ngày.

THUỐC "CAI HỒNG KHÊ."
Không chọn lần chất thuốc phiện (nhà đoàn đã phân chất, nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một (đồng) bao thuốc phiện, chỉ uống hết 0p20 thuốc cai là đủ vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai.

THUỐC PHÒNG INH HỒNG KHÊ
Giống thép buộc ngang giới Thuốc Hồng - Khê chữa người lẳng lơ.

Hai câu sấm này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì ai bị lậu không có mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng Khê số 30, mỗi hộp 0p60 cũng rứt ngay, ai bị bệnh giang mai không có về thời kỳ thứ mới, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang mai số 14 cũng khỏi rứt noc mới cách em đêm, không hai sấm dực, nên khắp nơi đều đã cũng biết tiếng.

Nhà thuốc Hồng Khê

Đã được thưởng nhiều bởi tỉnh bang bạc và bằng cấp Tổng cục 75 và 80, chỉ nhai 88 phố Huế Hanoi và đại lý các nơi. Cho bán sách GIẢI ĐÌNH Y-DƯỢC và HOA-NGUYỄN CẨM-NANG để phòng thân và trị bệnh.

ĐỒNG PHƯƠNG CỔ ĐIỂN

Cảnh - Vương định dục tiền lớn

Năm thứ hai mươi một đời Chu-Cảnh-Vương 景王 (1) (521 trước kỷ-nguyên) vua định dục tiền lớn (2), Thận Mục-Công 申穆公 (3) can rằng: « Không nên. Xưa kia khi có thiên-tai (4) thì nhà vua dục tiền của, so rằng nhẹ để cứu giúp dân. Dân lo tiền nhẹ thì dục tiền nặng cho nó đỡ đi, như thế là có tiền mẹ (5) thay cho tiền-con để lưu hành, dân được thỏa lợi. Nếu dân không kham được tiền nặng thì làm nhiều tiền nhẹ thay vào mà vẫn không bỏ tiền nặng, như thế là tiền-con thay cho tiền mẹ để lưu hành. Tiền có lớn, có nhỏ, dân mới lợi. Nay nhà vua bỏ tiền nhẹ làm tiền nặng cả, dân mất hết vốn thì sao cho khỏi không thiếu được. Nếu dân thiếu của thì rồi ra vua cũng phải thiếu. Nhà vua thiếu thì tất lấy của dân nhiều, dân không lấy dân mà cang-cấp được thì tất bỏ trốn đi, thế là tía mất dân vậy.

« Có điều chưa xảy ra mà đã phải đặt sẵn phép để ngăn-ngừa, lại có điều xảy ra rồi mới có thể sửa chữa được, hai điều ấy không đi với nhau. Điều đáng dự-bị trước mà lại không nghĩ đến là trẻ bồng, điều có thể làm sau mà lại đem ra làm trước là với lý tai-họa. Nhà Chu đã suy yếu rồi, trời vẫn chưa chán tra-tai cho dân ra, chính là phải ngăn-ngừa tai-vạ, giờ lại với nó đến, như thế thì trị nước thế nào được? Nước không trị nổi thì ra lệnh sao được? Lệnh ra mà không ai theo là điều đáng lo cho kẻ trị nên vậy, cho nên bệ: Lệnh-nhân lo trước để phòng tai vạ. Ở công Chấn (6) công Khô (7) ở núi Hân (8) có lớn thì người

quản tử mới vui ăn bổng lộc. Nếu rừng núi tro-trụi tan tành, trăm vật cạn khô, sức dân cùng kiệt, ruộng nương bỏ hoang, của dùng thiếu thốn thì người quản tử còn lo nguy, rồi đâu mà yên vui được. Làm cho dân không có của dùng để đầy kho nhà vua thì khác nào như lấp chỗ nguồn sông lại đi đào chỗ chứa nước, như thế thì chẳng bao lâu khô cạn hết. Nếu dân lìa, của thiếu, tai họa đến mà không có gì dự bị sẵn thì nhà vua làm thế nào? Quan chức nhà Chu coi việc phòng bị tai họa nhiều kẻ trẻ nãi mà lại còn cướp của dân để tăng cái tai họa lên, thế là bỏ mất cái thiện-chính và bỏ mất dân vậy. Xin nhà vua nghĩ lại cho ».

Cảnh Vương không nghe cứ dục tiền lớn.
CHU-QUỐC-NGŨ

(1) Cảnh-vương vua thứ 20 nhà Chu tên là Quy, con Linh-vương, ở ngôi 25 năm (544-520).

(2) Từ đời nhà Ngụy đã có ba thứ tiền bằng vàng bằng đồng, bằng sắt. Cảnh-vương muốn cho kho có nhiều của định đúc tiền lớn để thu được nhiều.

(3) Thận mục Công âm là Thận-mục-Công giữ chức khanh-sĩ nhà Chu đời bấy giờ.

(4) Thiên tai: Hạn hán, lụt lội, sâu ăn lúa là thiên tai.

(5) Tiền lớn gọi là tiền mẹ, tiền nhỏ gọi là tiền con. Mua bán vật nhỏ mọn thì dùng tiền con, vật quý thì dùng tiền mẹ. Nếu chỉ có tiền mẹ thì khi mua bán vật nhỏ mọn quá đắt, nếu chỉ có tiền con, mua bán vật quý thì phiền phức, phải có tiền mẹ thay tiền con lúc mua bán của quý, có tiền con thay tiền mẹ khi mua bán vật mọn thì mới tiện lợi.

(6) Cây châu hình như cây lốt nhưng nhỏ, (7) Cây khô là một thứ cây có sắc đỏ.

(8) Hân tên một cụm núi nay ở vào tỉnh Thiểm-tây.

Cảnh-vương khi đã giết Hạ-môn-Tử

Cảnh-Vương khi đã giết Hạ-môn-Tử 下門子 (1) Tân-Mạnh 賁孟 (2) ra ngoài đồng thấy con gà sống tự rút lông đuôi đi, bèn hỏi kẻ theo hầu. Kẻ theo hầu thưa rằng: « Nó sợ phải làm hy-sinh. » (3) Tân-Mạnh vội vàng trở về nhà nói cho Chu-vương rằng: « Tôi vừa thấy con gà sống tự rút lông đuôi đi, người ta bảo rằng « nó sợ phải làm hy-sinh. » Tôi lấy làm phải lắm. Bất người làm hy-sinh thì khó, mình tự làm hy-sinh thì có hại gì? (4) Gà không muốn cho người ta dùng mình làm hy-sinh, thì phải. Người ta thì khác thế, mình tự hy-sinh là thực có dụng cho người. » Cảnh-vương không nói gì, ra sân ở đất Càng (5), khiến các quan Công-khâm theo đi cả, có ý giết Thiện-Tử (6) 單子, nhưng chưa kịp giết thì mất.

CHU QUỐC NGŨ

(1) Hạ-môn-Tử. Quan đại phu nhà Chu giữ chức phó cho Thái-Tử Mạnh 猛. Cảnh-vương không có con đích, trước lập Tư-Mạnh sau lại lập Tề-Triều 子朝, cho nên giết Hạ-môn-Tử, thầy Tư-mạnh đi.

(2) Tân-Mạnh tức Tân-Khí 賁起, đại phu nhà Chu giữ chức phó cho thái-tử Triều.

(3) Phạm lục súc hệ sắc thuần một màu mà lảnh lặt thì gọi là hy, đời xưa dùng để làm đồ tế lễ.

(4) Nói con gà sợ phải làm hy-sinh thì tất phải giết, người tự mình làm hy-sinh chủ việc tế tự thì có hại gì. Tân-mạnh thấy vua giết Hạ-môn-Tử biết là vua muốn bỏ Tư-mạnh, cho nên nói thế để vì Tề-Triều tự hiển mình làm hy-sinh, để cho Tư-Triều được lập.

(5) Càng: Tên đất nay thuộc tỉnh Hà-nam

(6) Thiện-Tử tức Thiện-mục-Công đã nói ở bài Cảnh-vương muốn đức tiền lớn.

Chemisettes, Tricots, Slip, Maillot de bain

đủ các kiểu, các màu, rất hợp thời
trang, mua buôn xin hỏi hãng dệt

Thái-tử nước Cừ giết Kỷ-công

Thái-tử nước Cừ tên là Bộc 僕 giết Kỷ-công 紀公 (1), đem bảo vật chạy sang nước Lỗ.

Lỗ Tuyên-công sai người mang thư truyền cho Quý-văn-Tử 季文子 rằng: Cừ-Thái-Tử cậy có ta mà không sợ gì, giết vua, đem của báu lại với ta là có lòng mến ta, nhà người vì ta, cắt đất phong ngay cho hẳn. Phải trao ngay cho hẳn ngay hôm nay không được trái mệnh ta. »

Lý-cách 里革 (2) gặp kẻ mang thư đòi lời thư rằng: « Cừ-Thái-tử giết vua, trộm của báu chạy sang đây, không tự biết mình là kẻ cùng cớ mà dám mon men lại gần ta, nhà người vì ta đẩy hẳn ra rờ D (3) phải đẩy ngay ngày hôm nay, không được trái mệnh ta. »

Hôm sau quan hữu-tử (4) phục mệnh. Tuyên-công tra hỏi, kẻ mang thư nói là tại Lý-cách. Tuyên-công cho bắt Lý-cách đến nói rằng: « Làm trái mệnh vua người có biết tội thế nào không? » — Lý-cách thưa rằng: « Thần mao chết, khua bát chữa lệnh nhà vua, sao lại không biết tội. Thần nghe có câu rằng: « Phá phép nước là tặc, giấu giếm giặc là lạng, trộm của báu của nước là quỉ, dùng của trộm cướp là gian ». Kẻ làm cho vua phạm vào tội lạng tội gian thì không thể không đuổi đi được. — Còn như thần trái mệnh nhà vua thì cũng không thể bỏ không giết được. »

Tuyên-công nói: « Ta tham, không phải tội nhà người. » — Lý-cách được tha.

LỖ QUỐC NGŨ

(1) Kỷ-công nước Cừ có hai con: Bộc 僕 và Quý-Đà 季佗, Kỷ-công yêu Quý-Đà trau dồi Bộc đi và làm nhiều điều sáng, cho nên Bộc giết cha đi.

(2) Lý-Cách: Q an Thái-sư nước Lỗ.

(3) Di. Nước Tầu tự gọi là trung quốc ở giữa, còn các nước ở bốn bên coi là mọi rợ cả. Dân tộc ở bên Đông thì gọi là Di, ở Nam thì gọi là Man, ở Tây thì gọi Nhung, ở Bắc thì gọi là Địch

(4) Hữu-tử: Quan coi việc.

BA THỦ' CỦA TRUNG QUỐC

PHÁT MINH

- 1) La bàn
- 2) Thuộc súng
- 3) Chữ in

Chúng tôi còn nhớ một tờ báo Tàu ở Quảng-châu đã viết mấy câu này:

« Ngoại-quốc dùng thuốc súng chế tạo ra đạn để đánh giặc, Trung-quốc chỉ dùng làm pháo đốt kính Thần và khoe khoang « ngày tết. Ngoại-quốc dùng kim la-bàn đi « hết bề nọ sang bề kia, Trung-quốc chỉ « dùng nó cắm hương nhà, xem đất để mồ « mả. Ngoại-quốc dùng thuốc phiện trị « bệnh, Trung-quốc thì ăn nó như cơm. « Ngoại-quốc đánh mà « được cho tiêu- « khiên, Trung-quốc thì lấy nó để ăn thua « sát phạt lẫn nhau... Đáng tiếc những vật « như la-bàn và thuốc súng, chính mình « phát-minh mà tự mình không biết lợi- « dụng, chỉ biết dùng làm trò chơi, trong « khi người ta dùng vào việc lớn v.v... »

Mấy câu cảm-khái nhẹ nhàng và thâm thiết làm sao!

Cứ theo sách Tàu, thì la-bàn, thuốc súng, chữ in, cho đến cả nghề làm giấy nữa đều là vật đẻ ra ở Trung-quốc từ chín mươi thế-kỷ trước, rồi sau truyền sang Âu-châu mới được thực dụng lớn lao. Vì thế mà nhà danh-sĩ H. G. Wells soạn bộ « Thế-giới Sử-cương » đã viết rằng: « Trung-quốc ở trong thế-giới thật đã có một hồi lâu dài, giữ được địa-vị tiên-tiến, mãi đến ngàn năm, tới khoảng hai thế-kỷ 15 và 16, tây-phương tìm được Mỹ-châu và mở mang nghề in mà truyền rộng tư tưởng sách vở, về giáo dục và khoa học mới ra một kỷ-nguyên mới, bấy giờ Trung-quốc mới thụt lùi lại sau người ta. »

Vậy thử tìm xem lai lịch mấy món phát-minh quan hệ ấy, hẳn cũng là một việc có ích cho sự tri-thức.

Theo giáo-sư Trúc-khà-Trình đã viết trong « Đông-phương Tạp-chí » gần đây,

việc người Tàu dùng kim chỉ-nam — tức là la-bàn — để nhắm phương hướng đi bề, thấy chép trong tập bút ký của Châu-Húc đời Bắc-tống (917-1126) là lần thứ nhất.

Song, Diên-thiệu-Hoa làm quyển « Bản-quốc lịch-sử » cho lớp Trung-học, nói rằng từ đời Chiến-quốc người ta đã biết tìm ra công-dụng của từ-thạch (磁石) có tính hút sắt. Về sau có người nhân đó chế-tạo ra la-bàn, đến đời Bắc-tống mới thông-dụng cho các thầy địa-lý và những thuyền bè đi bề, tìm ra phương hướng, không bị sai lạc. Thuở xưa, không phải viết chữ 磁 như bây giờ, mà viết chữ 慈, lấy ý là từ-mẫu đất con, để vì như từ-thạch hút sắt. Trong sách Lễ-thị Xuân-thu đã có chuyện « Từ-thạch triệu thiết 慈石召鉄 » (dạ nam-châm với sắt chạy lại), xem thế thì rõ Trung-quốc phát-minh ra công-dụng của từ-thạch đã lâu đời lắm vậy.

Song, người ta có thể tin rằng Trung-quốc chế-tạo ra la-bàn vào khoảng thế-kỷ thứ 10. Đến thế-kỷ 12 mới do người A-rap truyền sang châu Âu Từđấy người Ý, người Bồ-đào-nha, người Y-pa-nho mới có vật xem hướng đi bề mà đi ra ngoài vòng Địa-trung-hải. Sau Kha-luân-bổ (Christophe Colomb) tìm ra Mỹ-châu cũng nhờ la-bàn. Giáo-sư John Fiske chép sử Bắc-Mỹ châu nhìn nhận rằng lúc bấy giờ nếu ông Kha-luân-bổ không có la-bàn, thì giữa bề mệnh mỏng, biết đâu là phương hướng nhất định mà đi, và cõi đất liền mới, sao mà phát hiện ra được.

Nếu theo sử ta, thì nước Tàu từ đời nhà

PHÚC-LAI

87-89, Route de Haé, Hanoi — Tél. n° 974

Cảnh-vương khi đã giết Hạ-môn-Tử

Cảnh-Vương khi đã giết Hạ-môn-Tử 下門子 (1) Tân-Mạnh 賁孟 (2) ra ngoài đồng thấy con gà sống tự mò rứt lông đuôi đi, bèn hỏi kẻ theo hầu. Kẻ theo hầu thưa rằng: «Nó sợ phải làm hy-sinh.» (3) Tân-Mạnh vội vàng trở về lâu ối Chu-vương rằng: «Tôi vừa thấy con gà sống tự rứt lông đuôi đi, người ta bảo rằng «nó sợ phải làm hy-sinh». Tôi lấy làm phải lắm. Bất người làm hy-sinh thì khó, mình tự làm hy-sinh thì có hại gì?» (4) Gà không muốn cho người ta dùng mình làm hy-sinh, thì phải. Người ta thì khác thế, mình tự hy-sinh là thực có dụng cho người.» Cảnh-vương không nói gì, ra sân ở đất Củng (5), khiến các quan Công-khánh theo đi cả, có ý giết Thiện-Tử (6) 單子, nhưng chưa kịp giết thì mất.

CHU QUỐC NGŨ

(1) Hạ-môn-Tử. Quan đại phu nhà Chu giữ chức phó cho Thái-Tử Mạnh 猛. Cảnh-vương không có con đích, trước lập Tư-Mạnh sau lại lập Tả-Triều tử 朝, cho nên giết Hạ-môn-Tử, thầy Tư-Mạnh đi.

(2) Tân-Mạnh tức Tân-Khí 賁起, đại phu nhà Chu giữ chức phó cho Thái-Tử Triều.

(3) Phạm lục súc hề sắc thuần một màu mà lành lặn thì gọi là hy, đời xưa dùng để làm đồ tế lễ.

(4) Nói con gà sợ phải làm hy-sinh thì tất phải giết, người tự mình làm hy-sinh chủ việc tế tự thì có hại gì. Tân-mạnh thấy vua giết Hạ-môn-Tử biết là vua muốn bỏ Tư-mạnh, cho nên nói thế để vi tử-triều tự hiển minh làm hy-sinh, để cho Tư-triều được lập.

(5) Củng: Tên đất nay thuộc tỉnh Hà-nam

(6) Thiện-Tử tức Thiện-mục-Công đã nói ở bài Cảnh-vương muốn đức tiền lân.

Chemisettes, Tricots, Slip, Maillot de bain

đủ các kiểu, các màu, rất hợp thời
trang, mua buôn xin hỏi hãng dệt

Thái-tử nước Cừ giết Kỷ-công

Thái-tử nước Cừ tên là Bộc 僕 giết Kỷ-công 紀公 (1), đem bảo vật chạy sang nước Lỗ.

Lỗ Tuyên-công sai người mang thư truyền cho Quý-văn-Tử 季文子 rằng: Cừ Thái-Tử cậy có ta mà không sợ gì, giết vua, đem của báu lại với ta là có lòng mến ta, nhà người vì ta, cắt đất phong ngay cho hẳn. Phải trao ngay cho hẳn ngày hôm nay không được trái mệnh ta.»

Lý-cách 里革 (2) gặp kẻ mang thư đòi lời thư rằng: «Cừ Thái-tử giết vua, trộm của báu chạy sang đây, không tự biết mình là kẻ cũng có mà dân mon men lại gần ta, nhà người vì ta đẩy hẳn ra rờ D (3) phải đây ngay ngày hôm nay, không được trái mệnh ta.»

Hôm sau quan hữu-tử (4) phục mệnh. Tuyên-công tra hỏi, kẻ mang thư nói là tại Lý-cách. Tuyên-công cho bắt Lý-cách đến hỏi rằng: «Lâm trái mệnh vua người có biết tội thế nào không?» — Lý-cách thưa rằng: «Thần mao chết, khua bút chữa lệnh nhà vua, sao lại không biết tội. Thần nghe có câu rằng: «Phá phép nước là tội, giấu giếm giặc là tội, trộm của báu của nước là tội, dùng của trộm cướp là gian». Kẻ làm cho vua phạm vào tội tàng tội gian thì không thể không đuổi đi được. — Còn như thần trái mệnh nhà vua thì cũng không thể bỏ không giết được.»

Tuyên-công nói: «Ta tham, không phải tội nhà người.» — Lý-cách được tha.

LỖ QUỐC NGŨ

(1) Kỷ-công nước Cừ có hai con: Bộc 僕 và Quý-Đà 季陀, Kỷ-công yêu Quý-Đà trau dồi Bộc đi và làm nhiều điều sáng, cho nên Bộc giết cha đi.

(2) Lý-Cách: Q an Thái-sư nước Lỗ.

(3) Di. Nước Tầu tự gọi là trung quốc ở giữa, còn các nước ở bốn bên coi là mọi rợ cả. Dân tộc ở bên Đông bị gọi là Di, ở Nam thì gọi là Man, ở Tây thì gọi Nhung, ở Bắc thì gọi là Địch

(4) Hữu-tử: Quan coi việc.

BÀ THÙ' CỦA TRUNG QUỐC

PHÁT MINH

- 1) La bàn
- 2) Thuốc súng
- 3) Chữ in

Chúng tôi còn nhớ một tờ báo Tàu ở Quảng-châu đã viết mấy câu này:

«Ngoại-quốc dùng thuốc súng chế tạo «ra đạn để đánh giặc, Trung-quốc chỉ dùng «lâm pháo đốt kính Thần và khoe khoang «ngày tết. Ngoại-quốc dùng kim la-bàn đi «bết bề nọ sang bề kia, Trung-quốc chỉ «dùng nó cảm hướng nhà, xem đất để mồ «mả. Ngoại-quốc dùng thuốc phiện trị «bệnh, Trung-quốc thì ăn nó như cơm. «Ngoại-quốc đánh mã-chược cho tiêu-«hiển, Trung-quốc thì lấy nó để ăn thua «sát phạt lẫn nhau... Đáng tiếc những vật «như la-bàn và thuốc súng, chính mình «phát-minh mà tự mình không biết lợi-«dụng, chỉ biết dùng làm trò chơi, trong «khi người ta dùng vào việc lớn v.v...»

Mấy câu cảm-khái nhẹ nhàng và thâm thiết làm sao!

Cứ theo sách Tàu, thì la-bàn, thuốc súng, chữ in, cho đến cả nghề làm giấy nữa đều là vật đẻ ra ở Trung-quốc từ chín mười thế-kỷ trước, rồi sau truyền sang Âu-châu mới được thực dụng lớn lao. Vì thế mà nhà danh-sĩ H. G. Wells soạn bộ «Thế-giới Sử-cương» đã viết rằng: «Trung-quốc ở trong thế-giới thật đã có một hồi lâu dài, giữ được địa-vị tiên-tiến, mãi đến ngàn năm, tới khoảng hai thế-kỷ 15 và 16, tây-phương tìm được Mỹ-châu và mở mang nghề in mà truyền rộng tư tưởng sách vở, về giáo dục và khoa-học mở ra một kỷ-nguyên mới, bấy giờ Trung-quốc mới thụt lùi lại sau người ta.»

Vậy thử tìm xem lai lịch mấy món phát-minh quan hệ ấy, hẳn cũng là một việc có ích cho sự tri-thức.

Theo giáo-sư Trúc-khả-Trinh đã viết trong «Đông-phương Tạp-chí» gần đây,

việc người Tàu dùng kim chỉ-nam — tức là la-bàn — để nhắm phương hướng đi bề, thấy chép trong tập bút ký của Châu-Húc đời Bắc-tống (917-1126) là lần thứ nhất.

Song, Diên-thiệu-Hoa làm quyển «Bản-quốc lịch-sử» cho lớp Trung-học, nói rằng từ đời Chiến-quốc người ta đã biết tìm ra công-dụng của từ-thạch (磁石) có tính hút sắt. Về sau có người nhân đó chế-tạo ra la-bàn, đến đời Bắc-tống mới thông-dụng cho các thầy địa-lý và những thuyền bè đi bề, tìm ra phương hướng, không bị sai lạc. Thuở xưa, không phải viết chữ 磁 như bây giờ, mà viết chữ 慈, lấy ý là bà từ-mẫu đất con, để vi như từ-thạch hút sắt. Trong sách Lã-thị Xuân-thu đã có chuyện «Từ-thạch triệu thiếp 慈石召鉄» (dạ nam-châm với sắt chạy lại), xem thế thì rõ Trung-quốc phát-minh ra công-dụng của từ-thạch đã lâu đời lắm vậy.

Song, người ta có thể tin rằng Trung-quốc chế-tạo ra la-bàn vào khoảng thế-kỷ thứ 10. Đến thế-kỷ 12 mới do người A-rập truyền sang châu Âu Từđấy người Ý, người Bồ-đào-nha, người Y-pa-nhờ mới có vật xem hướng đi bề mà đi ra ngoài vòng Địa-trung-hải. Sau Kha-luân-bổ (Christophe Colomb) tìm ra Mỹ-châu cũng nhờ la-bàn. Giáo-sư John Fiske chép sử Bắc-Mỹ-châu nhìn nhận rằng lúc bấy giờ nếu ông Kha-luân-bổ không có la-bàn, thì giữa bề mệnh mông, biết đâu là phương hướng nhất định mà đi, và cõi đất liền mới, sao mà phát hiện ra được.

Nếu theo sử ta, thì nước Tàu từ đời nhà

PHÚC-LAI

87-89, Route de Haé, Hanoi — Tél. n° 974

Chu đã biết dùng chì-nam-châm. Lúc ấy họ Việt-thường sai sứ đem cống chim trĩ, rồi quên mất đường về, Chu-công cho xe chỉ-nam đưa về bản-quốc. Xe chỉ-nam tức là la-bán chứ gì?

Đến như thuốc súng, gốc tích phát-minh chế-tạo từ đời nào, Trúc-khả-Trinh và Điều-thiên-Hoa đều chịu không thể khảo-cứu. Duyệt đến đời Bắc-tống, thấy trong quan-thư (sách của nhà vua sai làm) có chép cách thức chế-tạo thuốc súng. Qua đời Nam-tống (1227-1271), có Ngụ-đoãn-Văn từng dùng giấy gói chặt lưu-hoàng và than bột làm ra pháo dùng để đánh giặc. Rồi Nguyễn-Thăng lại chế bác-xa bắn đạn đi xa hơn hai trăm bước. Đời Lý-Tôn có người chế ra thứ đạn gần như lưu-dạn bây giờ, nhồi thuốc pháo trong ống tre to chắm ngòi mà ném qua trại giặc.

Quan-thư nói trên, tức là bộ sách «Võ-kinh tổng-yếu» của Tăng-công-Lượng ở đời Bắc-tống dùng vàng mệnh vua sai làm. Trong sách có chép phương pháp làm thuốc súng, cốt nhất là điếm-tiên, lưu-hoàng và than củi tẩm nhỏ ra.

Thuốc súng truyền sang Mông-cổ trước hết. Rồi nó theo Thành-Cát Tư-Hân sang Âu-châu đánh Áo đánh Nga; quân Mông-cổ dùng thứ lợi-khí của Trung-quốc đã phát minh đó đánh bên địch, thành ra thuốc súng truyền qua tây-phương.

Có nhiều nhà khảo-cứu bên tây không chịu nhìn nhận điều ấy, nói rằng từ đời La-mã Hy-lạp xưa kia, tây-phương đã từng biết dùng thuốc súng rồi.

Về nghề in, ai không nghĩ Gutenberg (1397-1488) là ông tổ phát-minh ra lối khắc rồi từng chữ, sắp lại thành bản. Nhưng Trung-quốc bảo rằng trước Gutenberg những 400 năm, họ đã biết dùng lối in hoạt-tự (chữ rời).

Đời Tống-Nhân-Tôn, chiếu tây-lịch giữa năm 1030, có người tên là Tắt-Thăng (畢昇) dùng cạo nân lại mà khắc từng chữ rời, để trên lửa cho khô đi rồi, sắp lại trên bản sắt mà in rất mau chóng.

Quả thế thì Tắt-thăng đã đi bước trước Gutenberg, nhưng là sao người Tàu không biết lợi-dụng và mở mang cách in như thế,

để chỉ đến đời Mãn-Thanh cũng vẫn còn khắc bản gỗ chậm chạp và tốn nhiều công-phu?

Cả nghề làm giấy, cũng là phát-minh từ Trung-quốc.

Giáo-sư Trúc-khả-Trinh, trong một bài nói về Trung-quốc đã đóng góp vào, thế-giới khoa-học những gì, quả quyết rằng nước Tàu biết làm giấy trước nhất thiên-hạ.

Niên-hiệu Nguyễn-hưng năm đầu vua Hòa-đế nhà Đông-Hán, tức là năm 105 theo tây-lịch, có người tên là Sái-Luân nghĩ ra cách dùng những vải cũ giẻ rách chế tạo thành giấy. Cứ thế bác-sĩ T. F. Carter nước Mỹ — ấy là lời Trúc-khả-Trinh nói — đã điều-tra, thì hồi thế-kỷ thứ 2, ở các miền Tây-vực Âu-lan đã có giấy Tàu phát hiện. Qua thế-kỷ thứ 4 truyền đến Thổ-lộ-phiên, thứ 5 truyền đến Tân-cương, thứ 8 truyền đến A-thích-bá (Arabie). Mãi thế-kỷ 10 mới truyền vào Ai-cập. Người Ai-cập bắt trước ngay phương pháp của Trung-quốc mà làm giấy. Rồi thế-kỷ 12 nghệ-thuật ấy mới vòng đường Phi-châu mà đến Y-pa-nho và Pháp. Qua thế-kỷ 15 truyền sang Anh. Nghề làm giấy thịnh-hành ở châu Âu từ đấy.

Thì ra, la-bán đề thông thương tung-hoành trên bề, thuốc súng để chinh-phục thiên-hạ, giấy và nghề in để truyền bá tư tưởng học thuật, là những lực-lượng căn-bản của các cường-quốc đời nay, đều phát-minh từ Trung-quốc hàng nghìn năm xưa, thế mà chính người Tàu không biết lợi-dụng, ngày nay trở lại đi mua của người và bị những vật ấy giá-ngự mình nữa là khác...

Quán Chi

Trong tuần lễ này, người ta đọc
CỔ TỬ HỒNG. CỔ TỬ HỒNG là
một cuốn sách đã được Trung-
Bắc Chủ-Nhật công nhận là hay
nhất. CỔ TỬ HỒNG của HỒNG-
PHONG in cực đẹp, bán giá rất
rẻ 240 trang, bìa in 3 màu
Op.80 một cuốn. Ở xa xin gửi
—thêm Op.20 cước phí—

TÌNH THẦN MIỀN NGHỆ TĨNH

Tôi đã tới miền Nghệ-Tĩnh này vừa được chín tháng. Tôi tới đây như một người con thảo đến lượm lặt những di-tích một quá-khứ đầy những vinh-quang của tổ-tiên. Tôi tới đây như một người thiếu-tin đến chiêm-bái một nơi đền-đài cũ để tự biểu thấy mình rõ hơn, để đem tâm hồn hòa hợp với tâm hồn chung của bao nhiêu đạo đồ dạng có thể nhận thấy cái tâm hòa chân chính của mình. Và tôi đã không bị thất vọng.

Đây là một tỉnh có cái địa-thể rất hỗn loạn đối với một dân ha-du Bắc-Kỳ. Ngoài miền thương-du ăn liêu với dãy Tràng-Son, còn có những từng núi khá cao đi ra tận bể. Đồng bằng có vẻ hèn mọn bên cạnh miền núi non đã chiếm gần bốn phần năm trong hai tỉnh Nghệ-Tĩnh. Ruộng nương đều do những cuộc chiến thắng liên tiếp giữa đất bằng với biển cả mà thành.

Từ bao nhiêu thế kỷ, đất tìm cách lần át đại-dương, gây nên một cuộc tranh đấu kiên quyết còn để lại bao nhiêu vết tích. Ta còn thấy những bãi sò ở Phi-Điền, nơi chôn vùi sinh vật chôn biển xưa, ta còn thấy những hàng kênh đi giọt theo bờ bể, dấu vết cuối cùng của miền đại-dương cũ; ta còn thấy cả những mớ than đá ở vùng Nghi-Lộc do những dòng biển rửa nát mà thành, di-thể của dân cư đời bể đã bị thua đánh thoát lui.

Cuộc chiến đấu giữa bể và đất bằng do còn xảy ra giữa người và tạo vật. Người phải chiến đấu với sự chật hẹp của đất đai cây cày. Người còn chiến đấu cả với tình cách khé khan của ruộng nương miền đây.

Trên khoảng đồng bằng eo hẹp này những đất màu mỡ chỉ thu lại ở thung lũng Lâm-Giang. Ngoài ra, chung quanh trăm ngàn đồi núi chỉ là đất sỏi và bờ bể đều là những bãi sò khổng lồ chỉ cho sự trống trải.

Khó hơn nữa, người còn phải chống chọi với khí hậu. Tôi có cần phải nhắc cho các bạn biết xứ Trung-Kỳ, miền Nghệ-Tĩnh của chúng ta là một miền bất-lợi nhất về khí hậu không? Thứ «gió nam» từ xứ Lào thổi qua những khe núi dãy Tràng-Son đã mang theo bao nhiêu hơi nóng như lửa làm khô ráo khí trời và làm mau chín hoa mầu trong lúc bông lúa ở đây hãy còn quá non nớt. Thành ra nhiều lúc nhà nông ta chỉ gặt được những bông thóc lép còi và chỉ còn đau đớn thấy

công phu của mình thành không-hư.

Nơi này đã là chiến địa giữa người với tạo vật. Lịch-sử còn chọn nó làm một nơi chiến-địa giữa loài người. Từ chốn này — trung tâm điểm của sự bành trướng dân Việt — tổ tiên chúng ta đã bao lần quật khởi để chống lại cuộc đô hộ nước Tàu.

Kiểm duyệt bỏ

Và chính ở những chốn hẻo lánh miền sơn lâm vùng ta, bao nhiêu anh hùng cứu quốc đã tạm thời trốn tránh trong những thời kỳ nguy kịch cho vận mệnh giống nòi.

Thứ ra địa-dư cũng như lịch-sử đã rèn đúc tâm hồn rất mạnh cho dân Nghệ-An. Dân cư miền đây đã quen sống trong sự hồi hộp, lúc nào cũng cần tự-vệ. Đi ngay cạnh những hàng sâu thẳm, họ đến quên nhin thẳng vào những sự hiểm nghèo, lúc nào cũng gắng gỏi để tranh đấu. Tin ở sức mình, họ chưa hề biết thất vọng bao giờ.

Người ta hiểu ngay tại sao ở đây đã tự họet những phần tử dân tộc cường-dũng nhất. Trong những giờ ám đạm của lịch-sử, đây là một nơi giúp cho những tay anh kiệt tìm thấy những tướng mạo quân hùng. Lê-Lợi đã dồn quân trong sáu năm ở miền thượng-lưu sông Lam, đã lấy Nghệ-Tĩnh làm nơi căn-bản để đánh ra miền Bắc. Và tới đời ngay gần đây, cũng với đất Thanh, vùng này thường cung những quân lính trung thành vào bực nhất, như quân Tam-phủ đã có lần làm rối loạn triều-cương hồi Lê-mạt.

Không có một miền nào lại có một bản ngã rõ rệt bằng miền này. Tôi có thể nói rằng có một tình thần Nghệ-Tĩnh. Tình thần đó làm cho một cái rõ rệt lòng phụng thờ sự cố gắng cùng những tình nấn nại, kiên quyết của một dân tộc nóng nghiệp, trệt vật tranh danh lấy một chỗ sống dưới mặt trời.

Chẳng cần cho các anh những chứng cứ, chẳng cần kể ở đây những tên người đã làm nổi tiếng vùng ta. Và lại tôi sẽ bị luống cuống trong sự lựa chọn. Tôi chỉ kể một câu chuyện đã là hình ảnh linh hoạt và rành rọt của nền tình thần Nghệ-Tĩnh tôi vừa nói tới. Câu chuyện rất ly kỳ đến nỗi huy hoàng như một chuyện thần tiên. Hân-chúng ta ai cũng biết Nguyễn-Xi, Cường-quốc-Đông ở làng Thượng-xá gần bãi biển Cửa-Lò. Tâm tình

cuong đũa của ông từ thuở nhỏ đã khiến Lê-Lợi để ý tới. Chưa có binh lính để sai khiến, ông tỏ tài mình trong khi bắt ép bảy chó săn đã trao cho ông cái quần, vào những khuôn khổ dân dõ. Những bữa ăn cùng những cử-dộng rất nhỏ nhặt của bảy vật đều theo một nhịp đều đặn của những tiếng chiêng. Ra làm tướng, ông đã giúp Bình-dịnh Vương toàn thắng trong bao nhiêu trận. Lúc đã già, ông về trí-tử nhưng vẫn nghĩ đến việc nước. Ông đã thử ba đời vua Lê-thái-Tổ, Lê-thái-Tôn và Lê-phân-Tôn. Xảy ra loạn Nghi-dân bắt mọi vị quan già đã về hưu phải ra triều. Chỉ có một mình Nguyễn-Xí già mù từ chối. Và muốn cho bạo-quyền tin mình, ông đã đâm sáo chết đứa cháu nhỏ của ông đương chấp chững biết đi. Ông đã đâm sáo chết đứa bé trong lúc vội-vả giả cách chạy ra tiếp vua đến chơi nhà, ý hẳn để thử xem ông có hông mắt thực không. Nhờ có mưu mẹo tàn ác ấy ông đã khiến Nghi-dân khỏi ngờ vực, để rồi sau ông tìm cách giết đi. Mưu-mẹo thật là tàn ác, vô-nhân-đạo nữa, vì đã làm chết oan một đứa trẻ vô tội, nhưng nhờ thế, nước Nam mới thấy một thời đại cực thịnh trong lịch-sử với đời vua Lê-thánh-Tôn.

Tám nghị-lục siêng-viết đó khiến cho người thường chúng ta bất phục. Trong xứ này, những thí-dụ như thế không hiếm. Cả trong địa hạt văn-tự, chỉ hiểu-học, dạ chuyên cần vẫn là đặc điếm của tâm-tinh dân vùng đây. Nhờ đó mà người Nghệ đã là những ông thầy học kiêu mảo. Chỗ nào họ tới cũng được trọng vọng biệt đãi nhất là ở Bắc-kỳ.

Lịch-sử văn học còn ghi những tên bao bọc danh-nhân đã khiến cho miền Nghệ nổi tiếng. Cái sắc mạnh tinh-thần đã nhuyền bản ngã họ còn để lại những vết tích sâu sắc trong văn chương. Chỉ trong khung cảnh vĩ-dại của non Hồng sông Lam người ta mới gặp Nguyễn-công-Trứ, Nguyễn-trương-Tô hay Nguyễn-xuân-Ôn. Ngoài cuốn Kim-vân-Kiểm vốn là áng văn tuyệt tác trong đó tác-giả đã có thể kết tinh mọi đức tính của dân tộc nhỏ ở những cuộc du-lịch và cuộc đời sống lâu năm ở Bắc-kỳ, các văn phẩm vùng ta có thể không có những màu sắc mới mẻ, những vẻ bay bướm cùng từ thơ nhẹ nhàng như ở văn thơ miền khác. Thí-sí ở đây không quen gọi những thơ văn êm nhẹ, những vết dãi tài tình. Nhưng đã được giọng văn đần dỗi và tư-tưởng mạnh-mẽ hơn kéo lại. Khi tâm hồn họ đã rung động vì một lý-tưởng, họ sẽ có cái giọng say mê phát tự đáy tim để dẫn những ý-tưởng chân thành.

Xem những bài văn ở đây ta sẽ thấy rằng nhờ văn-chương sẽ tới chốn tuyệt mỹ, tư-tưởng sẽ tới chốn siêng-việt, chỉ ở những thời kỳ ly loạn trong lịch-sử, trong lịch-sử của riêng một người hay của cả dân-tộc. Người Nghệ chúng ta đã tìm thấy bản ngã của mình trong lúc tâm hồn bị kích động đến cực-diêm. Không ở nơi nào mấy chữ «thi cùng tác công» 詩窮則功立 đáng bằng ở đây. Những bài thơ tuyệt-tác vùng ta đều như những đường gươm múa sáng loáng còn nhỏ một vài giọt máu hồng.

Các bạn hỡi, hơn ai hết các bạn đã biết rõ lịch-sử của vùng mình. Hơn anh em ta ngoài Bắc, các bạn lại có một lòng tự kiêu đã sinh-trưởng ở một nơi từng có một tinh-thần riêng biệt. Tôi chỉ thoáng qua đây trong khoảng vài tháng ngắn-ngủi. Tôi không dám tự-phụ đã hiểu rõ tâm-hồn của đồng-bào trong này, thế mà tôi đã dám tới nói về chuyện đó ở đây! Tôi đã quá bạo vì tình-thực thường khiến người ta táo-bạo mà tôi đã chỉ có một lòng kính mến hầu như thờ phụng đối với vùng An-Tĩnh. Lòng nhiệt thành của một người ngoan-dạo và nhất là của một người trẻ tuổi sẽ giảm bớt lỗi của tôi. Và lại tôi ước mong rằng những điều nhận-xét — dù hồ-dồ hay sai lạc — cũng sẽ khiến cho các anh để ý tới vùng các anh hơn. Vì những nơi chân thật đây chỉ là biểu hiện lòng thành kính của một đứa con đối với xứ-sở.

Tôi đã đến miền này với hết cả lòng kính mộ tôn sùng, để hội nhận một phần tử tốt đẹp nhất của dân-tộc. Tôi không hiểu đã có thể thấy rõ được chưa. Tôi chỉ nhận ra rằng đã sao tinh-thần cao quý của miền ta xưa cũng chưa chết hẳn. Nó vẫn còn, nó vẫn tiềm tàng trong tâm hồn chúng ta, mà nhiều lúc ta vẫn không biết tới. Tôi không hề có ý huyền-diện các anh bằng các lời quá khen. Tôi chỉ muốn tỏ cho các anh biết rằng «ác anh mang theo bao nhiêu kho tàng mà các anh không biết. Như những mạch nước chảy ỷ ở dưới chân chúng ta — dưới đất miền «Điện-Châu» hiện theo nguyên nghĩa (1) — có bao nhiêu nguồn sinh lực đang tàng trữ trong tâm-hồn các anh!... (2)

Nguyễn văn chữ Pháp của VŨ-TUÂN-SAN
Bản dịch của VŨ-SOẠN và YÊN-SON
(Vinh)

- (1) Điện-châu, — Điện 演 là nước chảy dưới đất nước mạch
- (2) Điện văn được tại trường Lê-Văn về dịp phát phần thưởng cuối năm 1940 — 1941. Đã đăng trong báo l'Annam nouveau ngày 15 Juin 1941.



Phóng-sự điều-tra của VŨ-XUÂN-TU — Tranh vẽ của MẠNH QUỲNH
(Tiếp theo kỳ trước)

Đàn bà con gái, cái điều làm cho mọi người — nhất là bạn gái — thường phải lưu ý đến mình là cái sắc. Nhưng ở đây, vẻ đẹp của Hồng đã vì cái sẹo hồi bé mà kém sút. Do đó, biết đâu ngày nay Hồng lỡ thì, chẳng phải vì cái sẹo ấy. Quả vậy, việc đời, những nguyên nhân của đại-sự, cũng chỉ khởi-thủy bằng những tiền tiết bé như cái chấm con con. Và một sự lỗi lầm của ta, đừng tưởng chỉ «ai làm nấy chịu». Không! nó rất ảnh hưởng sâu xa đến những kẻ xung quanh, nhất đối với con cái. Tại đây, tôi lại hiến bạn đọc một tang chứng nữa.

Loan — một người chị họ tôi. Hiện nay, nàng đã ngoài ba mươi tuổi, nhưng vẫn còn «khép cửa phòng-thu», chẳng phải tại gia kén kén hơn, thực ra, vì không có ai hỏi lấy cả. Mà có người con gái nào lại chịu lấy một người vợ vừa xấu, vừa vụng về dãn dợn, nhà lại nghèo nữa. Hiểu rõ gia thế Loan, ta thấy ngay cái nguyên nhân ế chồng của nàng.

Ông cụ thân sinh ra Loan, trước kia là một viên chức. Trong đời ông, ông không wa

sự thiết-thực, tính toán toàn những chuyện mơ hồ, viễn vọng. Nhắc những câu sáo trong chồng sách nát, ông đem ra để che đậy những sự lầm lỡ, những sự bất đắc dĩ của ông. Ông chơi bời ngăm

ngăm. Và lúc nào ông đứng đắn, đạo đức là lúc ông hết xu. Ông sao những sự giáo dục các con cái, và thường khi lại nuông chiều cho chúng thêm hư nữa.

Đến năm Loan ngoài hai mươi, ông mới nhận thấy công, dưng, ngón, hạnh của cô con gái. Tuy vậy, đôi khi, ông vẫn bảo chữa cho những tính nết xấu của Loan. Ông tin vào một cái may mắn, một sự bù qua sớt lại là những cô con gái khôn ngoan sắc sảo thường lấy phải anh chồng nghèo ngán, mà những thiếu-nữ «ngư si hay hưởng thái-bình» lại có được những anh chồng chăm chỉ làm ăn. Dân chúng, ông đem người chị ruột ông ra, hồi còn con gái, cũng ăn bơ làm biếng, mà nay bà ta sung sướng, trong tay giàu có bạc vạn. Nhưng ông quên rằng bà này đẹp và lại có một bản lĩnh không phải là tầm thường. Còn Loan, nặng trong nom công việc bếp cũng chưa được chu toàn, nói chi những tài tháo-vác kinh-doanh.

Lại những nỗi túng thiếu — do cha nàng lúc còn đi làm

ĐÃ XUẤT BẢN: TIẾNG ANH CHO NGƯỜI VIỆT-NAM

của Nguyễn Khắc-Kham
Cử-nhân văn-chương và
Luật-khoa — Tốt nghiệp
Anh văn tại Đại-học-
đường Paris.

CUỐN THỨ NHẤT
(Mèo Anh và bài thực
hành) giấy hơn 100 trang
giá 0\$35
Cước gửi Recommendé
0\$20.

CUỐN THỨ HAI
(Anh, Pháp, Việt hội
thoại) giấy gần 100 trang
giá 0\$40
Cước gửi Recommendé
0\$16.

Mua cả hai cuốn cước
gửi mất. 0\$24
Thư và mandat xin đề:
M. NGUYỄN KHẮC KHAM
36 Boulevard Henri d'Or-
lèans - Hanoi — Tél. 266
Boite postale 24

Một vạn hạc bốn câu thơ

Cuối đời Minh tại thành Cô-Tô, một thành phố ăn chơi phong-lưu nhất nước Tàu, có một kỹ-nữ người đẹp, hát hay, nổi danh là hoa khôi trong nước.

Kỹ-nữ nguyên-họ Hinh lấy theo họ mẹ nuôi là họ Trần, tên là Nguyễn, tự Uyên-Phân, biệt-hiệu là Viên-Viên. Điền-Yuên, một vị văn-quan hào-hoa phong nhã biết tiếng nàng, tìm đến chơi rồi trãi tài gái sắc, hai bên cũng liếc, hai lòng cũng ưa. Uyên bỏ ra bạc ngàn chuộc nàng về làm vợ lẽ.

Chẳng bao lâu trong nước có loạn. Lý-tự-Thành nổi lên định cướp ngôi nhà Minh.

Ngô-Tam-Quế được bỏ ra trấn thủ Sơn-Hải-Quan. Điền-Yuên gặp thời loạn ngày đêm lo cho tính-mệnh và thân-danh mình. Viên-Viên hiến kế: y-phu vào Ngô-Tam-Quế, để nương-tựa sau này.

Uyên nghe lời, thân-nhiệm đem Viên-Viên đến dâng Tam-Quế để mua lấy một lời hứa sung: «Ta sẽ giữ-gìn cho nhà ông hơn là giữ nước».

Được Viên-Viên, như được ngọc-qui: Tam-Quế hôm ngày há-hỉ nâng-niêu, hầu quên cả việc đời việc nước.

Thế rồi quân Lý-tự-Thành kéo vào đánh phá kinh-dô. Nhờ có nội-công, Lý-tự-Thành hạ được Bắc-kinh năm 1644. Vua Trang-Liệt nhà Minh từng thế phải tự-tử.

Quan Đốc-Lý Ngự-Doanh là Ngô-Nhưong, thân-phụ của Ngô-Tam-Quế, bị bắt sống cùng với gia-quyền. Cả Viên-Viên cũng lọt vào tay Lý-tự-Thành.

Ngô-Nhưong theo hàng họ Lý, và theo lời Lý bát-pét, viết thư khuyên Tam-Quế nằm hàng theo. Tiếp thư, sau đó, có thám-mã trở về Quế hỏi:

— Nhà ta có việc gì không?

— Dạ, bị giặc chiếm-cả mất cả.

— Được, hãy ta kéo quân đến, thì chúng lại phải trả ngay.

Một thám-mã thứ hai trở về Quế hỏi:

— Thế nào, nhà ta có việc gì không?

— Dạ, cụ lớn bị giặc bắt sống à.

— Được, hãy ta kéo quân đến thì chúng phải trả ngay.

Một thám-mã nữa về.

Quế hỏi:

— Trần phu-nhân (tức Viên-Viên) có việc gì không?

— Dạ, Trần-phu-nhân đã lọt vào tay quân giặc. Nghe nói, Tam-Quế tuốt gươm chém đứt đôi cái bàn trước mặt, và thét lớn:

— Cha chả giỏi! Nếu quả vậy, ta thề chẳng đội chung trời! Rồi tướng-quân hùng-hỗ biên thư trả lời cha, lời-lẽ rất khúc-triết khảng-khải đại-vý nói rằng:

«Con ơi cha, được cầm-quân trấn-thủ biên-cương. Chẳng dễ gì là Lý hoàn-hành dám phạm đê-dô, khiến Thành-gia phải sang côi khác. Nghe tin bốn chôn hết sức tưởng cha đã dập tan đầu giặc, chẳng đội trời chung, hoặc không thì cũng liều mình chết theo nạn nước, chứ sao lại cam tâm trộm sống ở đời khuyên con làm điều bất nghĩa? Đã không có tài dẹp giặc, lại không có gan mảy giặc, cha không thể là một vị trung-thần, thì con cũng không thể là một trang hiếu-tử. Thôi xin cùng cha từ giã từ đây!»

Thư tới tay giặc. Lý-tự-Thành sai đem vào, đọc lên, mặt thành dọa bỏ Ngô-Nhưong vào, cốt cho Tam-Quế động lòng mà hàng-phục, nhưng trước cái cảnh thương-tâm ấy, Tam-Quế nhìn chỗ khác, làm thỉnh.

Cầm hơn vì mất Viên-Viên, Ngô-Tam-Quế bèn cầu viện quân Mãn Thanh về đánh Tự-Thành, thắng một trận nhỏ-nhỏ. Tự-Thành nổi giận, liền đem giết cả nhà Tam-Quế, già trẻ lớn bé tính hơn 30 người.

Quân Mãn-Thanh mới ngày sang một đồng, kết cục Tam-Quế đánh tan giặc Lý-tự-Thành và dâng ngôi hoàng-đế Trung-Hoa cho người giồng Mãn.

Năm Thuận-Trị, Tam-Quế một vị khai-quốc đại công-thần nhà Thanh, được phong vương-thước, Viên-Viên nhẩy lên ngôi vương-phi, phú-quí phong-lưu rất mực.

Sau Tam-Quế định khởi nghĩa từ Văn-Nam đem quân đánh đổ nhà Mãn-Thanh. Thấy vậy, Viên-Viên xin vào chùa tu cho trót đời.

Câu chuyện này thường được văn-nhân thi sĩ Tzu đem làm đầu-đề. Trong số đó, duy có bài «Viên-Viên khất». Của Ngô-vĩ-Nghiep là được lưu-vy và được coi là một thiên danh-von trong xã khởi triền đời Thanh.

Ngô-vĩ-Nghiep từ là Tuấn-Công, và Mai-

THÔNG-CHẾ PÉTAIN ĐÃ NÓI:

«Dân què Pháp chịu vất vả đã khá lâu. Ngày nay họ phải «được trọng-dãi».

Thôn là người quân Jất Thái-Sương, đồ Tiểu-sĩ Triều Minh, sau bị triều Thanh bách ra làm quan Tể-Tân quốc-tử-giám. VI-Nghiep tự làm quan nhà Thanh nhưng lòng vẫn nhớ tiếc nhà Minh, và vẫn không muốn nhận người giống Mãn làm chúa. Trong văn-thơ Ngô cần một mối chán-mãn, nhớ-tiếc kinh-dao.

Bài «Viên-Viên khất» tả cuộc tình duyên ly-ký giữa Viên-Viên và Tam-Quế và nhất là cái ảnh-hưởng của Viên-Viên đối với đời anh-hùng và chánh-trị của Ngô, trong đó nói một cách kín-dao rằng:

Chỉ vì Viên-Viên mà Tam-Quế mời người Mãn Thanh về đánh người Hán và dâng nước cho.

Trong thơ có bốn câu thơ, ở gần cuối bài được truyền tụng hơn hết:

Thê-tử khởi ung quan đại-kê

妻子登應關大計

Anh hùng vại thị đại tinh

英雄無奈是多情

Toàn gia bạch cốt thanh hôi thổ

全家白骨成灰土

Nhất đại hồng-trang chiến hân thanh

一代紅妝照汗青

dịch:

Việc vợ con kia dành việc nhỏ

Anh-hùng tuy vậy vẫn đại tinh

Cả nhà xương trắng thành tro đất

Cốt giết mà hồng-trang sử xanh.

Bốn câu thơ này đại-vý nói Tam-Quế không lấy việc vợ con làm việc lớn, nhưng anh-hùng vẫn là người đại-tinh; đành dể cả nhà thiệt mạng oan-uổng, mà giúp cho cặp má-hồng (tức Viên-Viên) được rạng-rỡ trong sử-xanh.

Thơ làm từ lúc sinh thời Ngô-tam-Quế. Người ta nói Ngô-tướng-Quân xem bài «Viên-Viên khất» đọc đến bốn câu trên này, không hiểu nghĩ thế nào, cho mời Ngô-vĩ-Nghiep đến, tặng một vạn hạc, yên cầu Ngô tước bỏ bốn câu thơ ấy đi, đừng công-bổ ra thiên-hạ.

Rồi không hiểu Ngô-mai-Thôn có chịu nhận lời hay không mà bốn câu thơ này, tới nay còn được ta nói đến.

Một vạn hạc bốn câu thơ, cộng 28 chữ, thì kể văn chương hay giới cũng chưa đến nỗi rẻ như bèo, như lời thi-hào Nguyễn-khắc-Hiếu.

VĂN-HẠC

CHỈ BA NGÀY KHỎI HẠN

SÀN, NGŨA, CHỐC, LỎ
DỪ NẶNG HAY KINH-NIÊN

Người lớn bị bệnh này phải chia làm 2 thứ mà chữa mới khỏi: 1) Vì máu sầu, trong tích nhiệt độc, hoặc ở nước độc khắp người; há lẽ ngửa ghề mủ, sần tít từng đám, hoặc nhọt độc đều đinh, hắc-lão, uống trà sang tiêu độc 0525, làm mát máu, tẩu hết độc là khỏi. 2- Riêng nư dười người, nhất là những chỗ hiểm lúc nào mở ới cũng ướt sũng, sần lên ngứa, đau, rức. Nếu uống rượu, ăn nóng, đắp chân bí hơi thì ngứa như điên, gãi không chán tay, kỳ chượt da chảy nhựa rồi dộp vẩy như da cóc, chờ khi ngứa la gãi ho tụt ra, vữa sớt vữa rát. Rữa nước nóng khoai vò củng, nước lạnh thì cốt cứng khó chịu, đó là can thân thu thấp nhiệt, hoặc nọc bệnh tình phải uống thấp nhiệt phá lổ 0560. Hạ chứng trên đây rữa bằng thuốc tâm sông 0130, bôi lổ trắng 0510. Trẻ nhỏ chốc lổ vị thai độc, hoặc nọc bệnh tình uống Cam thanh độc 0520 bôi lổ đỏ 0520. Các bệnh nư trên đây tới Việt Long hoặc đại-lý mua thuốc. Còn nếu muốn cho ma khỏi bệnh hoặc những bệnh nặng và kinh niên đã 5, 15 năm, đến nhà thuốc Việt-long, Hanoi mua 2 chai thuốc «AI BỒ HUỆT, BẮT ĐỘC THANG», uống làm 4 lần trong 2 ngày, từ trẻ 8, 9 tuổi, 1 chai một hai ngày. Uống-buổi sáng, chiều, đợng đợng, hết hai thứ hai, mụn thâm xe hẳn. Sang ngày thứ ba không phải uống nữa. mụn cứ thế là dóc vẩy, chỉ 5, 6 hôm khỏi hết. Thật là một thứ thuốc tuyệt diệu, chỉ uống 2 chai mà như chứt bệnh đi, khỏi từ trong khỏi ra, nên da khỏi là rục rục cằn, mà nhất là uống thuốc da không mệ da dầy lại làm cho mau tiêu, hạo chóng dôi, an dươg nhiều, không bắt đi ngoài mệ người, thông q được tiền tiện, khỏi hẳn bệnh dai rai, sần nong. Qua 5, 6 ngày tha hồ ăn tanh, nóng, độc, bệnh không tái phát như thế chứng rằng: dù đến nọc bệnh tình cũng phải hết rứt.

Vì thuốc nếu để lâu mư ngày không tới, mư đặt tiền buổi sáng, chiều lấy. Mỗi chai 0 1179 uống hai lần trong một ngày, giá 3550. Ở xa mua cả tiền đóng hộp, cước phí 2 chai, gửi mandat 85 đê tên là:

M. NGÔ-VI-VŨ

Tổng-cục: Việt-long, 58 Hàng bô(Hauteaux)Wanoi Đại-lý: Mai-Ính Hải-phong, Việt-long Nam-dinh Quang-huy Hải-dương, Thái-Lai, Thanh-Hóa, Sinh-huy Vinh, Hương-thai-Huế, (Tỉnh-lên Camphong), Quý-Lý A Tông Đong-An Tây-rợu Vạn-Vân La-khê, M. Lê-sỹ Ngự Yên báy, Icu-iri Ninh-binh, Tân-Hưng 26 Tam-cờ Tuyên-Quan.

CON ĐƯỜNG NGUYỄN TRIỂN

Chuyện dài của SOMERSET MAUGHAM — HUỖN HÀ dịch

Tranh vẽ của MẠNH-QUYNH

(Tiếp theo)

Nàng khản khoản :

— Anh đừng có mơ-tưởng hão, Charlie ạ. Nếu Walter nhất định kiên, thì chẳng ai giữ hẳn ta được.

Về mặt Townsend sa sầm lại :

— Hẳn có định đồ lỗi cho anh không?

— Hẳn định thế, nhưng em đã yêu cầu hẳn nhậu hết cả lỗi về phần hẳn.

Lần này cứ chỉ Charlie có vẻ dịu dàng hơn. Nàng nhận rõ trong khoe mắt chàng một ánh vui thích vì đã đỡ được một gánh nặng. Charlie nói :

— Ô, như vậy thì mọi việc rồi dần xếp xong cả. Tình như thế thật ần thỏa vớ cùng. Và lại, về phần người chồng, chịu cẳng đáng như thế cũng phải, trừ phi hẳn là một đứa dở tôi.

— Nhưng còn một điều kiện...

Chàng nhìn nàng như đề dò hỏi rồi chàng trầm ngâm một chút.

— Ana không giừ có, nhưng anh sẽ cố lo liệu.

Kitty im bặt. Chàng vừa thốt ra những điều bất ngờ đến nỗi nàng sững sờ cả người. Nàng van rắp tâm sẽ nương náu trong cánh tay Charlie, áp cái mặt nóng hổi hổi của mình

vào ngực chàng, rồi khẽ một mạch hết tất cả.

— Hẳn hẳn, lòng không kiên nếu vợ anh đoạn với hẳn là vợ anh sẽ ly dị,

— Có thể hỏi à?

Kitty gần như không còn bụng dạ nào nữa. — Và, điều này khó nói quá Charlie ạ, thật là một ý muốn điên cuồng. Và nếu anh cam đoan sẽ cưới em trong tuần-lễ sau ngày xử án ly-dị.

Chàng im lặng trong một lát, rồi chàng cầm lấy tay Kitty, nắm chặt.

Chàng nói :

— Em yêu dấu ả, em cũng biết rằng dù sao chúng ta cũng không có quyền lợi kéo Dorothea vào câu chuyện này.

Nàng giết mình kinh hoàng.

— Em không hiểu anh muốn nói gì. Anh nói sao?

— Ở đời này, ta không thể chỉ nghĩ đến ta được. Em thử nghĩ xem, nếu hoàn cảnh có thuận tiện thì tất cả hạnh-phúc anh là lấy được em. Nhưng ta không nghĩ đến chuyện đó làm gì. Anh biết rõ Dorothea. Không có việc gì làm vợ anh phải ly dị.

Kitty lại khóc lần nữa. Chàng đến ngồi cạnh nàng, quàng tay ngang mình nàng.

— Em hãy cố trấn-tĩnh, em yêu quí ả. Ta phải giữ lòng can-dảm.

— Trước kia em vẫn tưởng là anh yêu em...

Chàng âu-yếm nói :

— Có chứ, anh yêu em. Em còn có thể nghĩ ngờ được sao?

— Nếu vợ anh không ly-dị, thì Walter sẽ quy hết tội lỗi vào anh cả.

Chàng ngưng-ngừng. Giọng nói trở nên sáng :

— Như thế thì tan nát cuộc đời của anh rồi, mà có ích gì cho em đâu? Càng lắm, anh sẽ thú thật với Dorothea; vợ anh sẽ buồn-bực lắm, nhưng rồi cũng tha-thứ cho anh.

Chàng nói như đề diễn nốt một mạch tư-tưởng :

— Và lại, đó chẳng là một chiến-lược hay nhất đó ư? Nếu vợ anh tìm đến chồng của em, thì thế nào vợ anh cũng khiến hẳn phải giữ mồm giữ miệng.

— Vậy anh không bằng lòng ly-dị?

— Đã đành, và lại anh chẳng phải nghĩ đến

dân con của anh

đó ư? Và nhất là

anh không muốn

để cho Dorothea

phải đau khổ. Xưa

nay vợ chồng nhà

anh vẫn hợp tình

nhau. Vợ anh là

một người hoàn-

toàn.

— Vậy sao trước

kia anh bảo rằng

anh không say mê

vợ anh thôi. Từ

bao nhiêu năm

nay, vợ chồng anh

sống chung đưng

như thế... anh em

thôi, trừ ra vài dịp

rất hiếm, như lễ

Sinh - Nhật chẳng

hạn, hay hôm trước

khí Dorothea về

nước Anh, hay là

khí nào Dorothea

trở về đây. Vợ anh

không phải là nặng

người thích cái trò

nấm đo. Nhưng vợ

chồng nhà anh bao

giờ cũng thuận-

hòa. Không ai dám

ngờ rằng anh rất cần đến vợ anh; anh thú

thật như vậy đó mà không có hồ thẹn vớ-

vĩnh gì đâu.

— Vậy anh quyến rũ em làm gì?

Nàng cũng ngạc-nhiên tại sao mình có thể ần nơi điếm-dâm như vậy, nhất là trong lúc này lòng kinh-hoàng đã khiến nàng như tắc bợ-gỗ.

— Em là người đáng yêu nhất mà bao nhiêu

năm nay anh mới được gặp. Anh điên vì em, anh điên vì tình, em đừng có trách anh cái tội ấy.

— Anh đã bảo là anh sẽ không bỏ rơi em kia mà.

— Nhưng. Trời ơi! Anh có bôm đầu. Nhưng nào chúng ta có sống ở một hòn hoang-đảo, chúng ta sống trong một xã hội có trật tự. Cái

số phận chúng ta như vậy, ta phải liệu tủy nghĩ chừ. Em nên cố cư xử thế nào cho phải mới được.

— Anh muốn em cư-xử cho phải, là như thế nào? Đối với em, em cho cái tình yên của đời ta là tất cả, đời em như thế là đầy đủ. Anh tình còn vui thú nỗi gì khi em nhận thấy rằng anh cho cái tình yêu ấy là một trò thoáng qua.

— Không phải là một trò ngẩn ngừ đâu. Nhưng em cứ đòi anh phải bỏ người vợ anh rất quyến luyến; em còn bắt anh phải bỏ chức nghiệp đi để lấy em: như thế thì quá lắm.

— Cũng chưa quá cái lòng em sẵn sàng hy sinh cho anh.

— Địa-vị mỗi người một khác,

nhưng anh không yêu em thôi.

— Người ta có thể yêu mà không cần phải nghĩ đến sự hy sinh cả một đời mình cho người yêu.

Nàng như chìm đắm trong sự tuyệt-vọng. Hai hàng lệ chan hòa trên má phấn.

— Ôi, sao mà anh ác thế! Sao anh lại có thể nhẫn tâm đường ấy!



油 强 南
MARQUE DÉPOSÉE
DẦU
Namcường
Kèm sách dùng hàng đúng

Gần Nam-
Cường em đi
bán tại :
MAI - LINH
(Hà Nội, Hai-
phong, Saigon,
Phúc - yên,
Hongay)

Thăng đại lý Hà Nội : Nguyễn-văn-Đức 11 Hàng
Hôm
Thăng đại lý Nam định : cả các phủ huyện)
Việt-Long 28 Bến củ.
Ngài nào ở Nam-định xin lại mua luôn ở hiệu
Việt-Long cũng như chính hiệu Hảiphong

Nàng nức nở, Charlie lo ngại, chăm chú nhìn lối cửa vào.

— Em ơi, hãy trấn tĩnh đi!

Nàng thôn thớt:

— Anh không biết là em yêu anh bao nhiêu. Em không thể nào không có anh được! Anh không thương em sao?

Nàng ghen ghét và cũng không buồn giữ nước mắt, lại nữa.

— Anh không muốn ác đâu. Chỉ có Trời mới thấu cho anh là anh không muốn cho em buồn rầu chút nào. Nhưng anh không thể giấu em được, sự thật là như vậy.

— Đòi em thế là tan nát. Sao trước kia anh không để em yên? Em đã làm hại anh cái gì?

— Ô, nếu em đã lỗi tất cả cho anh, mà em người được thì em cứ tự tiện.

Kitty bỗng nổi cơn giận dữ:

— Làm như là em bám lấy anh, giày vò anh cho đến khi anh chiều theo lời yêu cầu của em ấy!

— Anh không nói thế. Nhưng giá em không tỏ rõ ràng cho anh biết rằng em sẵn lòng thì đôi nào anh dám tâm tình em.

Ôi! nhọc nhằn! chàng nói đúng đấy.

Charlie đã sốt ruột nay lại thêm bực dọc. Tay chàng run bần bật. Chàng như không thể chịu được nữa rồi.

Sau một lúc im lặng, chàng hỏi:

— Chồng em có tha thứ cho em hay không?

— Chưa bao giờ em xin tha cả.

Chàng nắm tay lại. Nàng thấy chàng như dần giữ một lời bực bội.

— Tại sao sao, em lại không mặc kệ cho hân muốn làm gì thì làm? Nếu hân yêu em như lời em đã nói, hân phải nghe em phân trần chứ.

— Anh mới không hiểu hân sao!

Nàng lau mắt và cố bình tâm.

— Charlie ơi, nếu anh bỏ em, em sẽ chết.

Lần này nàng gọi đến lòng thương hại của chàng. Đáng lẽ nàng phải xử trí khi mới vào chuyện thì hơn. Đứng trước cái số phận ghê gớm đương đón đợi nàng, cô lẽ cái lòng rộng lượng của Charlie, cái trí công bình của chàng, cái tình bào-hiệp của chàng sẽ sôi nổi, khiến chàng quên hết mọi sự, trừ nỗi nguy cơ của nàng ra. Ôi, sao nàng mới thêm thường được chàng ôm ấp che chở trong tay làm sao!

(Còn nữa)

HUYỀN-HA

Bài thuốc trừ lao

Bệnh ho lao là bệnh rất nguy hiểm.

Ông lang Quất - Hiền Vũ - duy -

Thiện, hơn 30 năm nghiên cứu

tìm ra được thứ thuốc Trừ lao

rất thần hiệu bán 3p.50 một hộp,

Bỏ thận 2p.50 một hộp, Điều kinh

1p.00 một hộp, Đau dạ dày 0p.70

một hộp, Thuốc lậu buổi tức 1p.60

hạ nhất.

Ông Vũ-duy-Thiện lại có tài xem

mạch Thái-tổ gọi rõ bệnh căn,

chữa người lớn, trẻ con, nội ngoại

khoa, ở xa hồi bệnh viết thư đề

Vũ-duy-Thiện kèm 6 xu tem giả

nhời ngày.

Thơ và mandat để Phô-dức-Hạnh

ditt Bành.

n° 33 Phúc-Kiến Hanoi.

Tổng đại lý Mái-lĩnh 60-62,

Paul Doumer Haiphong.

Cần thêm đại-lý khắp các nơi.

Hán - văn tự - học

Thế nào ông cũng quen biết một bạn, ham học chữ nho, mua rất nhiều sách chữ nho mà học lấy một mình, quên này để bỏ chữ cũ thiếu sự quyền uy. Nếu ông hỏi, người ấy chẳng ngần ngại mà trả lời rằng: « chỉ có HÁN VĂN TỰ HỌC của ông Nguyễn Văn-Bà, sinh viên trường thực nghiệm thư-sán mới học lấy một mình được, hoàn toàn được không cần ai dạy thêm, không cần các sách khác có đủ văn phạm (grammaire), từ nguyên (étymologie), thành ngữ (expressions) 1 chữ sử chữ như lịch sử hán học, khảo cứu khoa chữ, chỉ rõ địa tính văn tự và tư tưởng người Tàu, sự liên lạc một thiết chữ mình với chữ nho, v.v., sẽ được chữ thảo, chữ nôm, cũ tự, bạch thoại, viết thư, đọc báo, bắt đầu một cách chắc chắn với nhà có học thức; mà chữ trong có 6 tháng (6 quyển) m'1 ngày 1 giờ, sáng nửa giờ, chiều nửa giờ, vừa học vừa vui, vừa biết nhiều, vừa biết chắc, vừa đọc bài khảo chọn để gây lấy một tinh thần hiếu học và một nghị lực đi tới không lùi. Mỗi quyển 1\$ và 0\$20 cước sấp ra quyển III

XIN GỬI CHO:

NGUYỄN - VAN - BA

Médecine, Université — Hanoi

Nghề chơi cũng lắm công phu

mạnh-khỏe, những phương

liệu để hàn gắp cho mau các

thương tích của gà. Thí dụ

như mắt mổ, thì đàn mổ lại.

Con gà bị cựa trúng mắt,

phải khâu ngược mí mắt cho

nó không rõ. Như cựa đã

trúng đầu gà toạc ra chảy

máu, người ta phải hút ngay

máu cho nó. Con gà có một,

phải hà hơi, thổi hơi giúp

sức cho nó, vãn vãn.

Đây là phần những mảnh

khỏe chính - định, phải kể;

những khỏe chuyên-môn của

các chủ gà.

Nhưng còn những mảnh

khỏe bất chính nữa, để làm

tiền nhau trong khi thả gà chơi.

Trước kia, có một ông văn

sĩ đã nói — hay bịa? — ra

những khỏe như là cho gà

mỏ vào củ khoai lang nõng

cho nó cảm mổ; bởi thuốc

đọc vào cựa gà, hay là lấy

sáp lấp vào cựa, cho người ta

tưởng lầm là cựa không

nhon, rồi khi vào cuộc mới

cạo lột sấp ra. Những mảnh

khỏe ấy... ngày thơ quá,

không học nổi ai được. Và lại

người ta vẫn để phùng phùng

cách xem xét gà cần thận

trước khi cho đàn, cho rĩa

cựa gà, vãn vãn... Hơn nữa

cuộc chơi gà bây giờ có ít

chức, phần nhiều người chơi

gà là những chỗ quen thuộc,

biết nhau cả, chứ cứ để những

lối bịp như cho gà ăn sáp

thuốc phèn cho nó là đi, để

đánh cuộc vao con khác, dần

có lòe được mắt người ta. Tin

nhau là đủ. Một con gà hay

hơn phải thắng, như thế mới

thủ-vị, hồi hộp biết bao. Hai

con hàng-cẻ đồng tài đồng

sức đấu với nhau chẳng phải

là một trò thể-thao có nhiều

sự bất ngờ đó ra?

Nguyễn Hương-Giang

Tiểu thuyết mới

gái nhiều vợ, gái hay ghen nên coi

CÁ LE

một thám-cảnh trong một gia đình quý

phái, dưới ngôi bát của Ngọc Chi —

100 trang bìa, đầy giá 0p20

ĐINH MỆNH

là một chuyện tình khác k ở của một

đôi nam nữ học sinh nọ — cũng đọc

càng cảm động Thược Hân 0,30

1 ngày trên tiền, 100 năm dưới trần

TỪ THỨC

một chuyện tiền hoàn tiền vui lý có bổ

ích cho trẻ em 0p20

YÊU SẮC CHẾT

ở trên đời thiếu chi gái đẹp, mà hay

chàng thanh niên nọ phải yêu sắc một

thiếu nữ đã chết. Thật là một motif

tình thiêng liêng bị mặt — Ta có thể

gợi họ: hai người diện. Tác giả Nguyễn

Bình, 150 trang 0p45.

Mua buôn trứ 30/- — Gửi lính hóa

giá ngàn

EDITIONS LANGTUYẾT

182 Bloc khaus Nord, Hanoi

Tél. 1260

PHẦY BỤI TRẦN

Xét thấy nhà nào để gương soi

mê em, cửa kính, tủ kính lem

nhem lấm nhụa, ấy là cả bữa

liệu chính thức sắp sửa ỷ ra

nhiều cuộc bực bội, lắm nhời chơi

bày biện, lắm nhời nguyền khờ háng

hỏi thăm một nhời tự chán nản,

vậy nên tránh trước và đứng

ngay: BLANC L'ALLEMAGNE:

là thứ thuốc để lau chùi và

dánh gương tủ kính, cửa kính,

cốc, đĩa thủy tinh rất trong sáng

sạch sẽ, tiện lợi mà lại bự tiền.

Thứ thuốc bột này có thể đánh

được cả mũi len gậy phoi được

sáng giá sẽ trắng như tuyết và

nó có hai cái đặc điểm: khi cầm

mà dụi lên da không gây ra

say vì không có bụi phoi phôi

như các thứ phấn khác; khi

muốn đánh lại mà nhớ ra hết

bột, tạm lấy nước rửa sạch bụi

đi, mang phoi lại sẽ trắng như

mới. Thật là một cử làm tự tin

có bản tại các đại lý RUFFO

Trung-Bac chu-nhat

(Edition hebdomadaire du T.B.T.V.)

TARIF D'ABONNEMENT

1 an 6 mois

Tonkin Annam et Laos. 6\$00 3\$25

Cochinchine, France et

Colonies françaises. 7,00 3,75

Etranger. 12,00 7,00

Administration et Ser-

vices publics. 12,00 6,00

Les abonnements partent du ter-

min du 16 de chaque mois et sont

toujours payables d'avance

Les mandats doivent être établis au nom

du "TRUNG-BAC TAN-VAN", et adressés

au n°36 Boulevard Henri d'Orléans Hanoi

HAI QUYỀN SÁCH QUÝ

CỦA NHỮNG NGƯỜI BIẾT

YÊU NƯỚC YÊU NHẠ

MỘT NỀN GIÁO DỤC

VIỆT - NAM MỚI

của THÁI PHÍ

ngót 200 trang, mỹ thuật (0p60)

TIẾNG GỌI CỦA

GIA ĐÌNH

của PHẠM NGỌC KHÔI

ngót 200 trang, mỹ thuật (0p55)

Đó là 2 quyển sách đặc biệt do

nhà xuất bản Đời Mới chân

thành lập các bạn đọc

Đó là 2 quyển sách gối đầu

giường của hết thảy những

người có trái tim biết cảm có

khí thế hiện nay!

Các hiệu sách mua nhiều

gửi thư về:

Editions Đời Mới

62 Rae Takou — Hanoi

Gần hết: ĐỜI CAO GIẤY

của Giao Chi (0\$45), HAI

CHUYẾN TẮM của Nguyễn

khắc - Mẫn (0\$60), BÁC

TÌNH của Thu An (0\$70),

SAU CON GIỒNG TỎ của

Vũ Quân (0\$80)

Ed Hebdomadaire du Trung-Bac Tan-Van N°

Imprimé chez Trung-Bac Tan-Van

36, Bd. Henri d'Orléans — Hanoi

Certifié par l'insertion

Trimage

L'administrateur garant: Ng. Q. HUONG